



TÀI LIỆU DỊCH TLD-10

**HỢP ĐỒNG KHÍ ĐỐT TRUNG QUỐC - NGA:  
BỐI CẢNH VÀ Ý NGHĨA  
VỚI VIỆC MỞ RỘNG MỐI QUAN HỆ**

*Jacob Koch-Weser, Craig Murray*

Một ấn phẩm của VEPR

# Hợp đồng khí đốt Trung Quốc – Nga: Bối cảnh và ý nghĩa với việc mở rộng mối quan hệ<sup>1</sup>

**Iacob Koch-Weser<sup>2</sup>, Craig Muray<sup>3</sup>**

Biên dịch: *Ngô Thị Ngọc Châu<sup>4</sup>*

Hiệu đính: *ThS. Nguyễn Thanh Hải<sup>5</sup>*

*Quan điểm được trình bày trong bài viết này là của (các) tác giả và không nhất thiết phản ánh quan điểm của dịch giả hoặc VEPR và VCES.*

---

<sup>1</sup> Nguồn: Tiểu ban Đánh giá Kinh tế và An ninh Mỹ - Trung, Tài liệu nghiên cứu tham khảo nội bộ, “The China-Russia Gas Deal: Background and Implications for the Broader Relationship”, ngày 9 tháng 6 năm 2014.

<sup>2</sup> Chuyên viên phân tích Chính sách Kinh tế và Thương mại, Tiểu ban Đánh giá Kinh tế và An ninh Mỹ - Trung

<sup>3</sup> Chuyên viên phân tích cao cấp An ninh và Các vấn đề Quốc tế, Tiểu ban Đánh giá Kinh tế và An ninh Mỹ - Trung

<sup>4</sup> Cộng tác viên Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES)

<sup>5</sup> Information analyst, The Open University, UK

***Thông báo miễn trừ trách nhiệm:***

Báo cáo là sản phẩm nghiên cứu của nhân viên Tiểu ban Đánh giá Kinh tế và An ninh Mỹ - Trung, được chuẩn bị theo yêu cầu của Tiểu ban để hỗ trợ các cuộc thảo luận của Tiểu ban. Việc công bố nghiên cứu trên website của Tiểu ban nhằm giúp công chúng hiểu rõ hơn về các vấn đề thuộc phạm vi theo dõi của Tiểu ban trong quá trình đánh giá quan hệ kinh tế Mỹ - Trung và ý nghĩa của các mối quan hệ này với an ninh của nước Mỹ, như quy định tại Đạo luật Công 106-398 và Đạo luật Công 108-7. Tuy nhiên, việc công bố rộng rãi văn bản này không đồng nghĩa với việc Tiểu ban hay bất cứ cá nhân nào thuộc Tiểu ban đồng thuận với các quan điểm và kết luận được đưa ra trong báo cáo.

## Mục lục

Giới thiệu .....	1
1. Chuẩn bị Hợp đồng: Tiền đề và Các điểm bất đồng.....	3
Tiền đề của Hợp đồng.....	3
(1) Xu thế dài hạn trên thị trường khí đốt và nhu cầu năng lượng của Trung Quốc.....	3
(2) Chiến lược Nhập khẩu Khí đốt của Trung Quốc.....	5
(3) “Chiến lược xoay trục châu Á” của Nga .....	7
Những điểm bất đồng chính.....	10
2. Thực hiện Hợp đồng: Lợi ích và Rủi ro với Trung Quốc .....	11
Kết quả chính và Các thoả hiệp .....	11
(1) Tuyển đường .....	11
(2) Giá cả.....	12
(3) Đầu tư và Thanh toán .....	13
Chính trị lợi ích nhóm.....	14
3. Các động cơ lớn hơn đằng sau Thoả thuận.....	15
Lợi ích địa chính trị.....	15
Một quan hệ đối tác năng lượng chín muồi .....	18
Các lợi ích kinh tế không liên quan đến năng lượng.....	20
4. Hàm ý chiến lược đối với Mỹ, châu Âu và Nhật Bản.....	22
Tác động đối với Thị trường khí đốt toàn cầu và Sản xuất của Mỹ.....	22
Hàm ý Địa chính trị trong việc ứng xử với Nga .....	24
Ghi chú.....	25

## Giới thiệu

Trong chuyến thăm chính thức của Tổng thống Vladimir Putin tới Bắc Kinh ngày 21/5, Trung Quốc và Nga ký thoả thuận về cung ứng khí đốt thời hạn 30 năm, trị giá 400 tỷ USD. Theo kế hoạch, muộn nhất là đến 2020, mỗi năm Nga sẽ xuất khẩu 38 tỷ m<sup>3</sup> khí đốt cho Trung Quốc từ các mỏ chưa được khai thác tại Đông Siberia. Để thực hiện điều này, theo hợp đồng, sẽ cần đến việc đầu tư mới hạ tầng cho sản xuất và dẫn khí đốt trị giá 80 tỷ USD<sup>i</sup>. Tổng thống Putin cho rằng đây sẽ là “dự án xây dựng lớn nhất thế giới trong vòng bốn năm tới.”<sup>1</sup> Hợp đồng này đáng chú ý không chỉ bởi quy mô và thời hạn, mà cả vì thời điểm nó được ký kết. Sau 10 năm thương thảo, cuối cùng nó được ký kết ở thời điểm nhạy cảm với Nga, trong lúc nước này đối mặt với nguy cơ bị cấm vận gay gắt hơn nữa do cách ứng xử với cuộc khủng hoảng ở Ukraina.

Thoả thuận này đã tạo ra các phản ứng trái ngược<sup>ii</sup>. Một vài người cho rằng Trung Quốc ký được một hợp đồng rất hời, những người khác thì cho rằng thoả thuận này có nhiều rủi ro không cần thiết.<sup>2</sup> Một số người khẳng định rằng hợp đồng chỉ liên quan đến năng lượng, lấy dẫn chứng là những thoả thuận chi tiết giữa tập đoàn Gazprom của Nga và CNPC của Trung Quốc;<sup>3</sup> những người khác lại chỉ ra rằng hợp đồng có liên quan đến các tính toán về địa chính trị.<sup>iii</sup> Vài nhà phân tích cho rằng không cần quá bận tâm,<sup>4</sup> bởi hợp đồng này có thời hạn dài và quá trình thực hiện rất phức tạp; những người khác nói họ thấy “những hàm ý quan trọng đối với mối quan hệ giữa Bắc Kinh và Matxcova, thị trường năng lượng châu Âu, an ninh năng lượng ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương, thậm chí cả tốc độ biến đổi khí hậu.”<sup>5</sup>

Bằng việc nghiên cứu các chính sách hiện có<sup>iv</sup> và dữ liệu mới bổ sung, báo cáo này xem xét hợp đồng khí đốt Nga - Trung, với trọng tâm là Trung Quốc. Mục tiêu của báo cáo là làm

---

<sup>i</sup>Ước tính này dựa vào tổng đầu tư Gazprom dự kiến thực hiện, trị giá 55 tỷ USD, và khoản thanh toán trước của Trung Quốc ước tính khoảng 25 tỷ USD. Paul J. Saunders, “The Not-So-Mighty Russia-China Gas Deal,” *The National Interest*, 23/05/2014. <http://nationalinterest.org/feature/the-not-so-mighty-russia-china-gas-deal-10518?page=2>.

<sup>ii</sup> Một trong những người ủng hộ quan điểm này là Gordon Kwan, trưởng bộ phận nghiên cứu dầu và khí đốt tại Nomura International Hong Kong Ltd. Xem Aibing Guo, “PetroChina, Utilities Stand to Gain from Russia Gas Deal,” Bloomberg, 22/05/2014, tra cứu trên Factiva.

<sup>iii</sup> Shamil Yenikeeff, nghiên cứu viên tại Viện Nghiên cứu Năng lượng Oxford, cho rằng “Việc ký hợp đồng này là chuyện bức thiết đối với Nga, vì Nga cần cho Liên minh châu Âu ở Brussels và vài nước châu Âu thấy rằng Nga đang có một bước đi mang lại hiệu quả kinh tế và rằng Nga đã tìm được thị trường khí đốt mới.” Được trích dẫn trong bài viết “Russia Racing to Clinch Energy Deal With China; Moscow Needs to Show its Major Customer Europe It Has New Market for Its Gas, Says Researcher,” của Vanessa Mock, Wall Street Journal, 21/05/2014, tra cứu trên Factiva.

<sup>iv</sup> Để có thêm thông tin liên quan đến các nghiên cứu mới đây về quan hệ Nga - Trung, xem Andrew C. Kuchins, “Russia and CIS in 2013: Russia’s Pivot to Asia,” *Asian Survey* 54:1 (Tháng 1/Tháng 2 năm 2014): trang 129-137; Elena Shadrina và Michael Bradshaw, “Russia’s Energy Governance Transitions and Implications for Enhanced Cooperation with China, Japan, and South Korea,” *Post-Soviet Affairs* 29:6 (2013): trang 461-499; Keun-Wook Paik, “Through the Dragon Gate? A Window of Opportunity for Northeast Asian Gas Security” (London, UK: Chatham House, Tháng 5 năm 2012); Keun-Wook Paik, “The Role of Russian Gas in China’s Energy Supply Strategy,” *Asia Europe Journal* 11:3 (2013): trang 323-338; Morena Skalamera, “Booming Synergies in Sino-Russian Natural Gas Partnership” (Cambridge, MA: Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, Tháng 5 năm 2014); Morena Skalamera, “Pipeline Pivot: Why Russia and China Are Poised to Make Energy History” (Cambridge, MA: Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, Tháng 5 năm 2014); Paul J. Saunders, “The Not-So-Mighty Russia-China Gas Deal,” *The National Interest*, May 23, 2014. <http://nationalinterest.org/feature/the-not-so-mighty-russia-china-gas-deal-10518?page=2>.

rõ các điều kiện, động cơ, và các hàm ý của hợp đồng. Các kết luận chủ yếu của báo cáo gồm:

- *Các điều kiện sẵn có của hợp đồng đã tồn tại từ nhiều năm, nhưng hai bên mất nhiều thời gian để giải quyết những bất đồng lớn.* Trung Quốc quyết tâm nâng tỷ lệ khí đốt trong cơ cấu năng lượng của nước này và cải thiện ảnh hưởng của mình trên thị trường khí đốt toàn cầu. Gazprom đang tìm cách đa dạng hoá bằng cách hướng về châu Á nhằm giảm sự phụ thuộc vào châu Âu, khai phá trữ lượng mới ở khu vực Viễn Đông, và giành lại thị phần từ các nhà sản xuất khí hoá lỏng (LNG). Các cuộc đàm phán kéo dài cả thập kỷ xoay quanh hợp đồng này đã có bước tiến trong ba đến bốn năm qua, với việc hai bên ký biên bản ghi nhớ (MOU) vào tháng 3/2013, tháo gỡ các vấn đề về tuyến đường vận chuyển và khối lượng. Tuy nhiên, thoả thuận vẫn chưa thể hiện thực hoá do bất đồng về giá cả, hình thức thanh toán và điều kiện đầu tư.

- *Thoạt nhìn, Trung Quốc giành phần thắng trong thoả thuận, nhưng có thể Trung Quốc đã không mặc cả nhiều đến mức họ có thể.* Về một số khía cạnh, Trung Quốc dường như được lợi hơn Nga. Giá vận chuyển khí đốt, vốn là vấn đề gây bế tắc trong đàm phán, hiện vẫn chưa được tiết lộ, nhưng theo ước tính có thể đã giảm theo hướng có lợi cho Trung Quốc. Nga đồng ý vận chuyển khí đốt theo tuyến đường phía Đông, làm giảm cơ hội kinh doanh dựa vào chênh lệch giá giữa châu Âu và Trung Quốc của Gazprom. Ngoài ra, CNPC chịu ít rủi ro đầu tư ban đầu hơn Gazprom. Dù vậy, Trung Quốc đối mặt với các rủi ro khác, bao gồm nguy cơ không giành được quyền đầu tư vào các mỏ khí đốt tại Siberia; khả năng Nga điều chỉnh giá khí theo giá dầu; khả năng Nga không cung ứng đủ khí; và nguy cơ thường trực trong ngành khí đốt là nguồn cung dồi dào khiến giá đã thoả thuận trở nên quá cao so với thị trường. Với vị trí bất lợi của Nga và sự chênh lệch về vị thế trong đàm phán giữa hai bên, lẽ ra Trung Quốc đã có thể tạo sức ép lớn hơn với Nga.

- *Lợi ích lâu dài về năng lượng tạo cơ sở, nhưng các lợi ích lớn hơn trong mối quan hệ song phương có vai trò quyết định với việc ký kết hợp đồng này.* Các lợi ích lớn về năng lượng, kinh tế và an ninh có thể đã thúc đẩy hai bên hoàn thành việc đàm phán. Sự thiếu lòng tin và di sản của sự đối đầu chiến lược trong quá khứ hiện vẫn có tác động đến quan hệ Nga - Trung. Nhưng từ năm 2012, từ trước khi xảy ra cuộc khủng hoảng Ukraina, quan hệ Nga-Trung đã ấm lên thể hiện qua các cuộc viếng thăm cấp nhà nước một cách thường xuyên, quan hệ quân sự sâu rộng hơn, và sự phối hợp trong các cuộc bỏ phiếu của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc về các vấn đề Syria và Crimea. Trong chuyến thăm vào tháng 5 vừa qua của Tổng thống Putin, phát biểu của cả hai nguyên thủ đều nhấn mạnh nhiều vấn đề chiến lược; đồng thời trên 30 hợp đồng thương mại được ký kết, trong đó một số hợp đồng có tính chất chiến lược dài hạn.

- *Bắc Kinh đang theo đuổi các lợi ích an ninh và kinh tế lớn hơn.* Hợp đồng khí đốt có khả năng là một phần trong nỗ lực của Bắc Kinh trong việc mở rộng hợp tác an ninh với Matxcova, trong lúc đối đầu với sức mạnh và ảnh hưởng của Mỹ tại Trung và Đông Á. Những mục tiêu này được ưu tiên hơn dưới thời Chủ tịch Tập Cận Bình. Thêm vào đó, hợp đồng khí đốt trị giá 400 tỷ USD này chỉ là một trong số thoả thuận năng lượng song phương. Các thoả thuận này đưa mối quan hệ năng lượng song phương từ đơn thuần buôn bán dầu thô lên vận chuyển khí đốt và hoá dầu. Quan hệ kinh tế mật thiết hơn với Nga cũng mang lại lợi

ích cho các nhóm lợi ích ngoài ngành dầu khí ở Trung Quốc, như sản xuất, hậu cần và tài chính.

- *Tác động của hợp đồng đối với người tiêu dùng và các nhà sản xuất khí đốt chưa rõ ràng và cần thời gian để đánh giá.* Hợp đồng này có thể đa dạng hoá các nguồn cung ứng sẵn có và giảm giá khí đốt, nhưng hiệu ứng này không hoàn toàn có lợi cho Mỹ và các đồng minh của Mỹ. Với các nhà sản xuất khí đốt, triển vọng có thêm khí đốt được vận chuyển qua đường ống sẽ giảm động lực của họ khi đầu tư vào ngành khí hoá lỏng, và có thể ảnh hưởng với ngành sản xuất khí hoá lỏng tại Mỹ cũng như sự phát triển của các cảng khí hoá lỏng. Về dài hạn, hợp đồng này có thể có tác động tiêu cực đối với khả năng Nhật Bản và châu Âu tiếp cận nguồn khí hoá lỏng từ Nga.

- Hợp đồng có thể làm giảm tác động của lệnh cấm vận Mỹ và châu Âu áp đặt lên Nga. Hợp đồng này ít có khả năng làm thay đổi động lực của cuộc khủng hoảng tại Ukraina, vì Nga vẫn phải phụ thuộc vào các khách hàng tiêu thụ khí đốt tại châu Âu. Tuy nhiên, hợp đồng trị giá 400 tỷ USD có thể làm giảm tác động của các lệnh cấm vận của phương Tây. Ngoài ra, nó mang lại hiệu ứng truyền thông có lợi cho giới lãnh đạo năng lượng Nga, vốn là mục tiêu của Mỹ và Liên minh châu Âu.

## 1. Chuẩn bị Hợp đồng: Tiền đề và Các điểm bất đồng

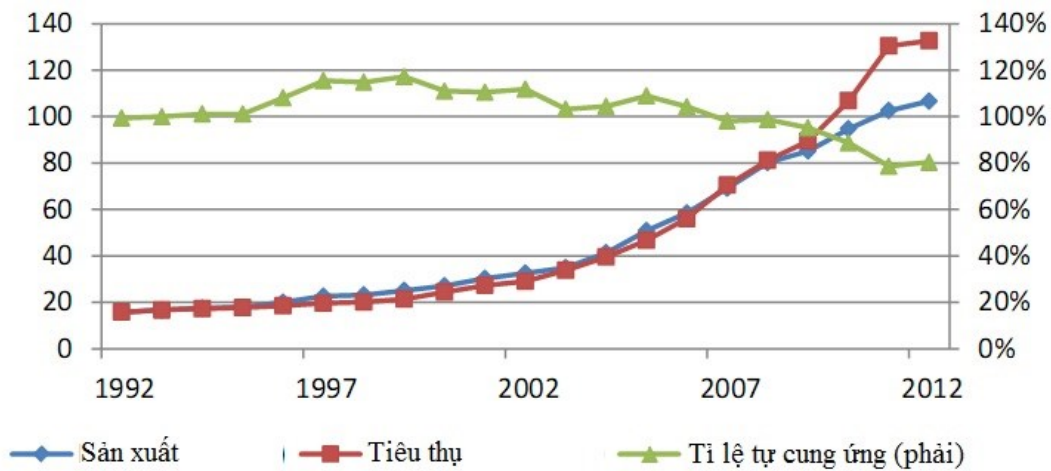
### Tiền đề của Hợp đồng

#### (1) Xu thế dài hạn trên thị trường khí đốt và nhu cầu năng lượng của Trung Quốc

Từ vài năm nay, giới chuyên gia trong ngành năng lượng đã dự đoán Trung Quốc và Nga sẽ ký kết một hợp đồng khí đốt. Morena Skalamera, học giả tại “Dự án Các vấn đề Địa chính trị của Năng lượng” tại Trường Kennedy thuộc Đại học Harvard, đã xuất bản một nghiên cứu trước cuộc gặp thượng đỉnh hồi tháng 5, trong đó dự đoán chính xác rằng “Nga và Trung Quốc sẽ làm nên lịch sử trong ngành năng lượng.”<sup>6</sup> Một vài yếu tố đã tạo cơ sở cho hợp đồng này. Thứ nhất là xu hướng dài hạn trong ngành khí đốt và nhu cầu năng lượng của Trung Quốc. Trong một thập kỷ qua, khí tự nhiên là nguồn năng lượng có nhiều biến động nhất. Các cải tiến về công nghệ, nổi bật là hoá lỏng và lưu trữ khí và biện pháp thu hồi khí đốt phi truyền thống đã khiến nguồn khí đốt có giá cạnh tranh hơn, dồi dào hơn và dễ kinh doanh hơn. Khí đốt cũng sạch hơn than và xăng, vì thế cũng trở nên hấp dẫn hơn với các nhà quản lý vốn lo ngại về biến đổi khí hậu và ô nhiễm không khí. Các nguồn năng lượng sạch khác, như hạt nhân, thủy điện và điện gió đều có vấn đề về tính an toàn, tính khả thi và mức độ cạnh tranh về giá.

Trung Quốc mới chỉ bước đầu sử dụng khí đốt tự nhiên<sup>1</sup>. Hiện tại, khí đốt tự nhiên chỉ chiếm 5% trong cơ cấu năng lượng của Trung Quốc, và nước này sẽ mất nhiều năm để thay thế than, hiện chiếm đến 70% tổng nguồn năng lượng. Về dầu thô, Trung Quốc đã vượt qua Mỹ, trở thành nước nhập khẩu và tiêu thụ dầu lớn nhất. Trong khi đó, Trung Quốc đứng thứ tư trong số các nước tiêu thụ khí đốt. Năm 2012, nước này nhập khẩu lượng khí đốt nhỏ hơn hai nước láng giềng Nhật Bản và Hàn Quốc (xem Phụ lục Bảng A-1 và A-2.2). Hiện Trung Quốc nhập khẩu gần 1/3 nguồn khí đốt nước này sử dụng, so với hơn một nửa nguồn dầu tiêu thụ (xem Hình 1).

**Hình 1: Sản xuất và tiêu thụ khí tự nhiên của Trung Quốc đến hết năm 2012**  
(tỷ m<sup>3</sup>; %)



*Nguồn: Cơ quan Thống kê Quốc gia Trung Quốc, xem thông qua dữ liệu CEIC. Chú ý: Số liệu chính xác về lượng khí đốt nhập khẩu của trung Quốc không thống nhất. Theo Viện Nghiên cứu Kinh tế và Công nghệ của CNPC, năm 2013 Trung Quốc nhập khẩu 31.6% lượng khí đốt tiêu thụ.<sup>7</sup>*

Tuy nhiên, tiêu thụ khí đốt của Trung Quốc đang tăng nhanh chóng, với sự ủng hộ của chính quyền nước này. Trung Quốc dự báo đến năm 2030, khí đốt sẽ chiếm 12% trong cơ cấu năng lượng của nước này.<sup>8</sup> Khí đốt không rẻ như than, nhưng sự chênh lệch về giá đang thu hẹp, một phần do sự kiểm soát giá của chính phủ Trung Quốc. Một mục tiêu dễ thấy là giảm tình trạng ô nhiễm không khí trầm trọng tại các đô thị Trung Quốc. Khoảng 70% tổng tiêu thụ năng lượng của nước này thuộc về các ngành công nghiệp. <sup>v</sup> Chính phủ Trung Quốc đang tìm cách giảm tiêu thụ năng lượng một cách tràn lan và tăng hiệu quả sử dụng năng lượng. Việc đa dạng hoá bằng việc sử dụng các loại năng lượng sạch như khí đốt là chấp nhận được đối với các lãnh đạo Trung Quốc vốn mong muốn giữ vững sản lượng công nghiệp. Trong khi đó, có thể phải mất ít nhất một thập kỷ, các nỗ lực của Trung Quốc nhằm phát triển nhà máy sử dụng than sạch, đưa điện gió và năng lượng mặt trời hoà vào lưới điện và xây dựng các nhà máy điện hạt nhân mới có tác động đáng kể.

Tốc độ nhập khẩu và tiêu thụ khí đốt của Trung Quốc vượt qua các nước khác, và xu hướng này có thể sẽ tiếp tục, trong bối cảnh Trung Quốc có nhu cầu năng lượng khổng lồ (xem Phụ lục, Bảng A-2.2). Công ty tư vấn Wood Mackenzie dự báo nhu cầu tiêu thụ khí đốt của Trung Quốc sẽ tăng gấp bốn lần trong vòng 20 năm tới (xem Bảng 1).<sup>9</sup> Điều này sẽ tác động như thế nào đến nhập khẩu vẫn cần bàn thảo - bởi các chuyên gia không thống nhất về lượng khí đốt Trung Quốc có thể tự sản xuất trong nước. Theo Cơ quan Năng lượng Quốc tế, đến năm 2035, Trung Quốc sẽ cần nhập khẩu 40% lượng khí đốt tiêu thụ, trong khi Wood Mackenzie dự báo nước này chỉ phải nhập khẩu khoảng 17%.<sup>10</sup> Dù theo dự báo nào, Trung

<sup>v</sup> Số liệu này dựa vào dữ liệu của Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, xem thông qua dữ liệu của CEIC.



Quốc nhiều khả năng sẽ là nhân tố chính trên thị trường nhập khẩu khí đốt toàn cầu trong hai thập kỷ tới.

**Bảng 1: Dự báo sản xuất và tiêu thụ khí đốt của Trung Quốc trong tương lai**

	Sản xuất (tỉ m <sup>3</sup> )	Tiêu thụ (tỉ m <sup>3</sup> )	Nhập khẩu thực tế (tỉ m <sup>3</sup> )	Tỉ lệ nhập khẩu (%)
2000	26.6	24.5	2.0	0.0
2011	101.2	128.8	-27.6	21.4
2030	449.7	541.7	-92.0	17.0

*Nguồn: Theo Bill White, "Những lợi ích lớn trong Đàm phán Khí đốt Nga - Trung" (Alaska Natural Gas Transportation Projects: Office of the Regional Coordinator, 11 tháng 2, 2013.)*

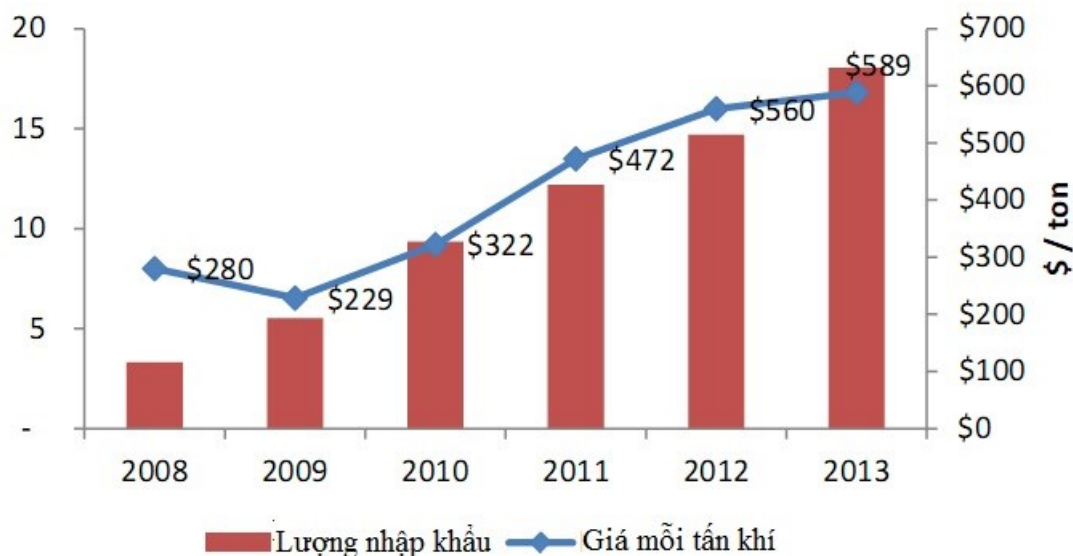
## (2) Chiến lược Nhập khẩu Khí đốt của Trung Quốc

Nhân tố thứ hai thúc đẩy thoả thuận khí đốt là nhu cầu tối đa hoá lợi ích từ việc nhập khẩu của Trung Quốc. Vào giữa những năm 2000, Trung Quốc đã có thể ký hợp đồng bao tiêu dài hạn với Qatar, nước xuất khẩu LNG lớn nhất thế giới. Với việc hoàn thành đường ống Đông-Tây vào năm 2009-2011, Trung Quốc cũng đã có thể nhập khẩu khí đốt từ Trung Á với giá rẻ. Tuy nhiên gần đây, sự phát triển bùng nổ của thị trường khí đốt toàn cầu đã khiến các nhà cung cấp dè dặt trong việc ký kết hợp đồng bao tiêu, buộc Trung Quốc tìm mua khí đốt thông qua các nhà giao dịch trên thị trường LNG giao ngay. Do thị trường khí đốt chưa đạt mức độ hội nhập như thị trường dầu thô, có rất ít cơ hội kinh doanh thông qua chênh lệch giá; giá khí đốt giao ngay tại thị trường châu Á hiện nay cao hơn rất nhiều giá tại thị trường Mỹ và châu Âu. Điều này khiến Trung Quốc phải nhập khẩu với giá cao hơn (xem Bảng 2).

Trong khi đó, ba công ty dầu khí quốc doanh của Trung Quốc (NOC) vốn chịu trách nhiệm chính về việc nhập khẩu khí, lại bị ràng buộc bởi các quy định chặt chẽ về giá tại thị trường nội địa. Nhằm trợ giá khí đốt sưởi ấm và điện, Ủy ban Phát triển và Cải cách Quốc gia (NDRC) đã hạn chế NOC nâng giá bán lẻ cho người tiêu dùng tương ứng với giá nhập khẩu. PetroChina, công ty con thuộc CNPC, thông báo đã lỗ hàng tỷ USD do nhập khẩu LNG và khí đốt.<sup>11</sup>

<sup>vi</sup> Hợp đồng bao tiêu là hợp đồng giữ nhà sản xuất và bên mua, trong đó thoả thuận sẽ mua/bán một phần sản lượng của nhà sản xuất trong tương lai. Thường hợp đồng này được thoả thuận từ trước khi việc xây dựng nhà máy (như mỏ khí và các hạn tầng liên quan) được tiến hành, nhằm đảm bảo có thị trường cho sản lượng trong tương lai của nhà máy. Nếu ngân hàng thấy nhà máy đã có nơi tiêu thụ sản phẩm, họ sẽ dễ dàng cho chủ nhà máy vay vốn hơn. Định nghĩa của Investopedia. <http://www.investopedia.com/terms/o/offtake-agreement.asp>.

**Hình 2: Khối lượng và giá nhập khẩu khí hóa lỏng trên mỗi đơn vị nhập khẩu của Trung Quốc (Triệu tấn, đôla/tấn)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan Trung Quốc, xem thông qua dữ liệu của CEIC

Đối mặt với tình trạng ép giá, các NOC của Trung Quốc khó có thể trả thêm cho mỗi đơn vị nhập khẩu. Trung Quốc có thể xem xét ba biện pháp chính để xử lý. Thứ nhất, tất nhiên là nâng giá khí đốt trong nước. NDRC đã thử nghiệm một số cải cách để tự do hoá giá khí đá phiến, và thực hiện thí điểm kết nối giá khí đốt tự nhiên trong nước với giá nhập khẩu tại hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây.<sup>12</sup> Tháng 7 năm ngoái, sau một năm rưỡi thử nghiệm, chính phủ Trung Quốc ban hành một cơ chế giá khí đốt theo định hướng thị trường, cùng với việc nâng 15% giá bán buôn cho các đơn vị sử dụng không phải là hộ gia đình<sup>13</sup>. Tuy nhiên, NDRC còn dè dặt trong việc nâng giá trong nước hoàn toàn theo giá nhập khẩu, do lo ngại việc này có thể ảnh hưởng đến sản lượng công nghiệp và lạm phát. Các tỉnh nghèo hơn nằm sâu trong nội địa đặc biệt chịu nhiều tác động của các đợt tăng giá.<sup>14</sup>

Một phương án khác là tăng cường sản xuất khí đốt trong nước. Năm 2012, Trung Quốc xếp thứ bảy thế giới về sản xuất khí, chiếm khoảng 3% sản lượng toàn cầu.<sup>15</sup> Nhưng trữ lượng khí của Trung Quốc, bao gồm các loại khí phi truyền thống, có thể ngang bằng với Nga và Mỹ. Các nhà nghiên cứu thuộc CNPC dự báo sản lượng trong nước sẽ tăng mạnh từ nay đến năm 2030. Các NOC của Trung Quốc đang đẩy nhanh quá trình này bằng cách mời các công ty nước ngoài làm đối tác sản xuất và đầu tư vào thăm dò khí đá phiến tại Bắc Mỹ.<sup>vii</sup> Đã có một số thành quả, đặc biệt tại tỉnh Tứ Xuyên. Tuy nhiên nhiều người nghi ngờ về triển

<sup>vii</sup> Tại Trung Quốc, trong vòng năm năm qua, Sinopec đã ký hợp đồng với ConocoPhillips, Chevron và Total để thăm dò khí đá phiến tại các tỉnh Giang Tô, An Huy, Quý Châu, và Tứ Xuyên. Tháng Ba năm ngoái, công ty khí đốt khổng lồ Eni của Italy cũng đồng ý hợp tác với CNPC để phát triển lô Rongchang rộng 2.000 km<sup>2</sup> tại tỉnh Tứ Xuyên. Tại Mỹ, năm 2012 Sinopec đồng ý mua các tài sản khí đá phiến trị giá 2,5 tỷ đôla tại các bang Ohio, Michigan và các khu vực khác từ Tập Đoàn Năng lượng Devon. Trước đó năm 2010, CNOOC đã chi 2,2 tỷ đôla mua lại tài sản của Công ty Năng lượng Chesapeake có trụ sở tại Oklahoma và thực hiện một vụ thầu khác nhỏ hơn. Lianna Brinded, “Shale Gas: International Firms Tap Into China’s Lucrative Market,” *International Business Times*, 17 tháng Năm, 2013, xem qua Factiva; Joseph Boris, “Resourceful Thinking,” *China Daily*, 8 tháng Hai, 2013, xem qua Factiva.

vọng trong tương lai, do địa chất không thuận lợi của Trung Quốc, thiếu nguồn nước và các vướng mắc về thể chế (ví dụ việc giới hạn sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài và quy trình đấu thầu thiếu công bằng tại các mỏ mới).

Việc Trung Quốc tăng cường nhập khí đốt vì thế trở thành một lựa chọn thực tế. Nếu nhập khẩu với khối lượng đủ lớn, Trung Quốc có thể nâng vị thế trong đàm phán giá cả trên thị trường LNG, cả trực tiếp thông qua đàm phán với các nhà cung ứng và gián tiếp bằng việc giảm giá trên thị trường LNG giao ngay. Với nhiều nhà phân tích và hoạch định chính sách Trung Quốc, việc tăng nhập khẩu qua đường ống cũng giúp giảm bớt “nỗi lo sợ Malacca” của nước này, tức là sự lo lắng về việc các nước khác (như Mỹ) có thể tìm cách chặn nguồn năng lượng nhập khẩu của Trung Quốc tại các điểm chốt trên biển. Ngoài ra, Trung Quốc cũng lo ngại về việc mua năng lượng từ Trung Đông trong bối cảnh khu vực này thường xuyên có bất ổn chính trị (Mùa Xuân Ả Rập, Iran, Syria). Trong bối cảnh đó, các nước Á Âu là đối tác hấp dẫn: các nước này có trữ lượng khí đốt tương đương với Trung Đông (xem Phụ lục, Bảng A-3), và nguồn cung cấp trên đường bộ nằm ngoài Trung Á rất hạn chế.<sup>viii</sup>

Niềm tin lâu nay rằng vận chuyển năng lượng bằng đường bộ là an toàn có thể không chính xác, bởi các đường ống dẫn khí cũng có thể bị tấn công và gián đoạn.<sup>16</sup> Tuy nhiên, cần phân biệt giữa dầu thô và khí đốt. Nhập khẩu qua đường biển sẽ tiếp tục có vai trò lớn trong nguồn dầu nhập khẩu của Trung Quốc, phần lớn<sup>2</sup> trong số đó có nguồn gốc từ Trung Đông và châu Phi. Trong khi đó, khí đốt nhập khẩu qua đường ống chiếm 46% lượng khí nhập khẩu của Trung Quốc năm 2011. Đây là kết quả của việc Đường ống Đông-Tây bắt đầu vận chuyển khí đốt từ Turkmenistan, Uzbekistan, và Kazakhstan tới Trung Quốc năm 2009.<sup>17</sup> Với mong muốn tiếp tục phát triển dựa trên thành công bước đầu của dự án<sup>3</sup> Đường ống Đông-Tây Trung Quốc sẵn sàng mở rộng đường ống này trong lãnh thổ Trung Quốc và xây dựng hạ tầng cho đường ống xuyên quốc gia tại vùng đông bắc nước này.<sup>18</sup>

### (3) “Chiến lược xoay trục châu Á” của Nga

Một tiền đề quan trọng khác cho việc Nga và Trung Quốc ký hợp đồng khí đốt là “chiến lược xoay trục châu Á” của Moscow, nói cách khác là quan hệ thương mại chặt chẽ hơn giữa Nga với các nước láng giềng ở phía Đông. Cho đến nay, vai trò của châu Á trong hoạt động xuất khẩu khí đốt của Nga vẫn khá hạn chế. Nga bắt đầu xuất khẩu khí đốt sang châu Á từ năm 2009 nhưng cho đến năm ngoái, châu Á mới chiếm khoảng 7% lượng khí xuất khẩu của nước này (xem bảng 2). Các dự án khí đốt mà Nga đang theo đuổi ở khu vực Đông Siberia và vùng Viễn Đông đều chủ yếu nằm trên đảo Sakhalin ngoài khơi Thái Bình Dương. Đây đều là các dự án do Gazprom và Rosneft hợp tác với các công ty năng lượng phương Tây thực hiện (xem Phụ lục - Bảng A-4). Tuy nhiên, năm 2009, Nga đã công bố “Chiến lược Năng lượng đến năm 2030”, trong đó đưa ra tầm nhìn về những cải cách căn bản nhằm đưa ngành năng lượng hoạt động hiệu quả hơn, sinh lời cao hơn và bền vững hơn. Chiến lược này ưu tiên phát

<sup>viii</sup>Trung Quốc đang cân nhắc các dự án nhập khẩu khí đốt khác: (1) đường ống Trung Quốc-Myanmar trị giá 2,3 tỷ đôla; (2) một phiên bản châu Á của Kênh đào Panama tại miền nam Thái Lan, hiện chưa hiện thực hoá sau một thập kỷ đàm phán; (3) mở rộng Đường ống Đông-Tây xuyên qua Turkmenistan để nhập khí đốt từ Iran; và (4) hành lang phát triển Tân Cương-Gwadar với đồng minh lâu năm Pakistan, bao gồm việc xây dựng cảng tại thành phố thuộc tỉnh Balochistan để có thể trực tiếp tiếp cận dầu thô và khí đốt từ Trung Đông và Bắc Phi. Liên quan đến dự án này, mới đây Trung Quốc đã đầu tư 4.2 tỷ đôla để phát triển khí đốt tại Mozambique. Loro Horta, “The Dragon Looks West: China and Central Asia,” *IPRIS Viewpoints* (tháng 10, 2013), pp.1-3.

triển nguồn dầu mỏ và khí đốt tại Đông Siberia và vùng Viễn Đông, đồng thời với việc tăng nguồn xuất khẩu khí sang châu Á.<sup>19</sup>

Mặc dù thị trường đang bùng nổ tại châu Á là một lực kéo,<sup>20</sup> khó có thể không nghĩ đến lực đẩy đằng sau chiến lược “xoay trục châu Á”. Kinh tế Nga bị đe dọa bởi tăng trưởng chậm, nợ cao và lạm phát, cùng với niềm tin của nhà đầu tư suy giảm kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Xuất khẩu dầu thô và khí đốt chiếm 52% ngân sách chính phủ Nga, trong khi ngân sách đã bị thâm hụt trong hai năm qua.<sup>21</sup> ix Việc cân đối ngân sách hiện phụ thuộc vào đà tăng của giá dầu và đánh thuế cao hơn đối với các công ty năng lượng. Các công ty như Gazprom đang thiếu vốn để đầu tư vào các mỏ khí mới, đặc biệt ở vùng Viễn Đông vốn có trữ lượng lớn. Nadym-pur -Taz, mỏ khí chiếm đến 90% sản lượng khí đốt của Nga, đã đạt công suất tối đa.<sup>22</sup> Theo ước tính của một viện nghiên cứu của Nga, từ nay đến năm 2030, nước này sẽ cần đầu tư 700 tỷ USD chỉ để giữ sản lượng của ngành dầu khí ở mức hiện tại.<sup>23</sup>

**Bảng 2: Xuất khẩu khí đốt tự nhiên của Nga theo vùng**

	2008	2009	2010	2011	2012	2013
Khối lượng (tỉ m <sup>3</sup> )						
EU- 28	124.6	104.8	107.6	110.4	104.8	124.6
Ngoài EU và Thổ Nhĩ Kỳ	31.1	22.7	19.8	25.5	22.7	25.5
Cộng đồng các quốc gia độc lập	70.8	48.1	59.5	59.5	56.6	45.3
Châu Á	-	5.7	14.2	14.2	14.2	14.2
Tổng cộng:	226.5	181.2	201.1	209.5	198.2	209.5
Tỉ trọng (%)						
EU- 28	55.0	57.8	53.5	52.7	52.9	59.5
Ngoài EU và Thổ Nhĩ Kỳ	13.8	12.5	9.9	12.2	11.4	12.2
Cộng đồng các quốc gia độc lập	31.3	26.6	29.6	28.4	28.6	21.6
Châu Á	0.0	3.1	7.0	6.8	7.1	6.8
Tổng cộng:	100	100	100	100	100	100

*Nguồn: Theo Sergey Paltsev, “Các kịch bản cho xuất khẩu khí đốt tự nhiên của Nga đến năm 2050,” Energy Economics 42 (2014): 265.*

<sup>ix</sup> Đối với Nga, việc quá phụ thuộc vào xuất khẩu dầu khí có thể tạo nên những rủi ro hệ thống, như “bệnh Hà Lan” - trong đó sự bùng nổ của một nguồn lực nào đó sẽ dẫn tới dòng đôla từ bên ngoài đổ vào mạnh, khiến cho đồng nội tệ trở nên khan hiếm. Khi đôla được chuyển đổi, đồng nội tệ tăng giá. Kết quả là hàng hoá xuất khẩu trở nên đắt hơn, khiến ngành xuất khẩu thiếu việc làm (điều này chỉ có thể được giảm bớt nhờ việc làm ở các ngành nghề sử dụng ít lao động hơn). Dòng đôla đổ vào dồn dập cũng khiến cầu trong nước tăng, do nguồn tiền dồi dào, và dẫn đến lạm phát. Nếu cầu tiêu dùng tập trung vào hàng hoá trong nước, điều này sẽ làm tăng giá các nguồn lực khác với cung hạn chế, như nhân lực, và khiến các nhà sản xuất bị ảnh hưởng.

Sự độc tôn của Nga trên thị trường khí đốt toàn cầu cũng đang suy giảm. Theo các số liệu năm 2012, Nga với thị phần chiếm 20.1% thị trường thế giới, vẫn là nước xuất khẩu khí đốt lớn nhất, bỏ xa Qatar ở vị trí thứ hai, với thị phần 11.6% (xem Phụ lục - Bảng A-2.1). Nhưng thị phần của Nga đang suy giảm do cuộc cách mạng dầu và khí đá phiến tại Mỹ và hoạt động xuất khẩu LNG từ Trung Đông và Châu Á - Thái Bình Dương. Một thập kỷ trước, giới chuyên gia từng cảnh báo về khả năng thiếu hụt nguồn khí xuất khẩu từ Nga, do nhu cầu của châu Âu vượt cung từ Nga. Hiện nay, nguồn cung trên thị trường toàn cầu tăng khiến các dự báo chuyển sang hướng dư thừa khí đốt từ Nga.<sup>24</sup> Mỹ đã vượt qua Nga trở thành nước sản xuất khí lớn nhất thế giới nhờ vào khí đá phiến. Có tin cho biết Nga đã ngừng các mỏ khí tại Shtokman do cầu từ Mỹ giảm. Trong lúc trữ lượng khí đá phiến tiếp tục được phát hiện trên khắp thế giới, thì Nga chỉ đứng thứ chín về trữ lượng đá phiến có thể khai thác.<sup>25</sup>

Phần lớn doanh thu của Gazprom, nhà sản xuất khí đốt lớn nhất của Nga, đến từ việc bán khí đốt cho Tây Âu với giá cao (xem Bảng 3). Do nhu cầu khí đốt nhập khẩu của Mỹ giảm, nguồn cung khí đốt (cũng như nguồn than từ Mỹ) trở nên dồi dào hơn trên thị trường châu Âu. Dù hiện vẫn là nhà cung ứng khí đốt lớn nhất tại châu Âu, Gazprom hiện đang mất dần thị phần tại đây (giảm từ 32% năm 2010 xuống 26% năm 2012). Một số khách hàng châu Âu đã bắt đầu xem lại các hợp đồng dài hạn với công ty này. Gazprom đã chuyển 15% khối lượng đã ký theo hợp đồng tại châu Âu sang giá giao ngay với mức giá thấp hơn; giảm phần ứng trước cho các hợp đồng mua hay thanh toán - tức khoản tiền khách hàng phải trả, bắt kể lượng tiêu thụ thực tế - từ 85% xuống 60%; và trả lại khoảng 4 tỷ đôla cho các khách hàng châu Âu trong các năm 2012-2013.<sup>26</sup>

Trong giai đoạn tiếp theo, châu Âu có thể có các hành động căng thẳng hơn đối với Nga. Ủy ban châu Âu đã tố cáo việc Gazprom nắm quyền kiểm soát sâu rộng đối với sản xuất và cung ứng khí đốt tại Trung và Đông Âu vi phạm các quy định về cạnh tranh của EU. Các vụ kiện tranh chấp hiện được tạm dừng, nhưng có thể được khởi động lại bất cứ lúc nào. Trong khi đó, chính phủ các nước châu Âu đang xây dựng hạ tầng khí đốt mới. Ba Lan và Latvia đang xây dựng các cảng LNG riêng để giảm sự phụ thuộc vào đường ống của Nga.<sup>27</sup> Quan trọng hơn, trong những năm qua, các chính phủ châu Âu đã xây dựng các đường ống dẫn khí để đối phó với Nga. Năm ngoái, EU đã huỷ bỏ dự án đường ống Nabucco đầy tham vọng - dự án này dự kiến chạy từ Azerbaijan qua Gruzia and Thổ Nhĩ Kỳ tới biên giới Bulgari. Tuy nhiên, các dự án nhỏ hơn, như Đường ống Xuyên Bán đảo Anatolia (TANAP) và Đường ống Xuyên biên Adriatic (TAP) dự kiến hoàn thành trước năm 2020, và sự thất bại của dự án Nabucco có vai trò như một lời cảnh báo với các nhà hoạch định chính sách trong khu vực.<sup>28</sup>

**Bảng 3: Doanh thu của Gazprom theo khu vực địa lý, khí đốt và các hàng hoá khác, 2013**

	Khí đốt	Khác	Tổng
Nga	27%	68%	45%
Châu Âu và vùng khác	58%	26%	44%
Liên bang Soviet (cũ)	15%	6%	11%
Tổng (tỉ Rub)	2884.8	2362.8	5247.6
Tổng (tỉ USD)	83.4	68.3	151.7

Nguồn: Báo cáo tài chính Gazprom 2013.

<http://www.gazprom.com/f/posts/07/271326/gazprom-financial-report-2013-en.pdf>.

Việc “xoay trục sang châu Á” đối với Nga trước đây chỉ là một phương án, nay ngày càng có vai trò quan trọng. Moscow đang nghiên cứu các biện pháp đối phó để cải thiện nền kinh tế và vị thế trên thị trường khí đốt, trong đó có việc giảm sự độc quyền của Gazprom trong hoạt động xuất khẩu khí đốt của Nga; buộc Gazprom tìm kiếm liên minh với các công ty nước ngoài; hợp tác với các nước xuất khẩu khí tự nhiên khác thông qua Diễn đàn Các nước Xuất khẩu khí đốt (GECF); và tích cực tìm kiếm nhà đầu tư cho các đường ống dẫn khí mới.<sup>29</sup> Nhưng nếu không có các khách hàng mới ở Châu Á, các biện pháp này sẽ khó có tác dụng.

### Những điểm bất đồng chính

Dù các tiền đề cho hợp đồng cung ứng khí tự nhiên đã có một thời gian, đến năm 2014 Nga và Trung Quốc mới đạt được thoả thuận. Từ năm 1997, Nga đồng ý bán 30 tỷ m<sup>3</sup> khí cho Trung Quốc và Hàn Quốc. Năm 2006, Tổng thống Putin và Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào ký thoả thuận xây dựng hai đường ống dẫn khí đưa công suất khí hàng năm từ Nga sang Trung Quốc lên 80 tỷ m<sup>3</sup>, theo thoả thuận hợp tác tài chính giữa Gazprom và CNPC. Nhưng không thoả thuận nào trong số này được thực hiện. Hai bên gặp gỡ năm 2009 để nghiên cứu khả năng ký thoả thuận mới để đảm bảo đạt công suất 70 tỷ m<sup>3</sup> vào năm 2015.<sup>30</sup> Tháng 6/2011, hoạt động đàm phán kéo dài năm năm về một thoả thuận cung ứng 30 tỷ m<sup>3</sup> khí lại đổ vỡ.<sup>31</sup>

Nguyên nhân của sự bế tắc rất phức tạp. Dưới đây là các điểm bất đồng chính:

- *Giá cả.* Ban đầu, Trung Quốc và Nga đưa ra các mức giá quá chênh lệch (khoảng 100 USD cho 1.000 m<sup>3</sup> khí), đến mức khó có thể dung hoà. Trung Quốc đòi hỏi mức giá phải tương đương với mức nước này đang trả cho nước cung ứng khí đốt chủ yếu là Turkmenistan. Với lý do tuyến đường vận chuyển dài, Nga yêu cầu giá phải tương đương hoặc cao hơn mức giá nước này đang bán cho châu Âu. Một câu hỏi khác đặt ra là làm thế nào xây dựng công thức giá để điều chỉnh kịp với các thay đổi về giá cả trên thị trường dầu hay khí đốt. Nga muốn gắn giá với giá dầu, như cách nước này vẫn làm với các hợp đồng ở châu Âu. Giá dầu thô nhìn chung có xu hướng tăng tốt hơn so với khí đốt. Trong khi các nhà đàm phán khác có thể tìm cách gắn giá hợp đồng với giá khí đốt trên thị trường giao ngay, theo một số nguồn

tin, Trung Quốc tiến một bước xa hơn, khi yêu cầu gắn giá với than, vốn là một công thức được sử dụng phổ biến ở nước này.<sup>32</sup>

- *Đường vận chuyển.* Nga muốn cung ứng khí cho Trung Quốc từ chính các mỏ tại Tây Siberia mà nước này đang dùng để cung ứng cho thị trường châu Âu, nhằm hoạt động như một “nhà sản xuất dao động” giữa hai châu lục. Nga sẽ làm vậy bằng cách mở rộng hạ tầng đường ống sẵn có nhằm nối với đường ống Tây-Đông của Trung Quốc tại khu tự trị Tân Cương, vốn được biết đến với tên gọi “tuyến đường Altai”. Thực tế tháng 10/2009, Gazprom và CNPC đã ký một thoả thuận khung cho dự án Altai.<sup>33</sup> Tuy nhiên, đường như Trung Quốc đã trì hoãn, với lý do nước này đã mua khí đốt từ Trung Á thông qua đường ống Tây-Đông, nên không còn quan tâm đến đề xuất của phía Nga. Nay Trung Quốc muốn Nga mở các mỏ khí đốt mới ở Đông Siberia và vận chuyển khí đốt tới vùng Đông Bắc Trung Quốc thông qua đường ống “Sức mạnh Siberia”. Vùng Đông Bắc có vai trò chiến lược đối với kinh tế Trung Quốc, một nền kinh tế vốn hầu như chưa hề sử dụng khí đốt. Dù thực tế Nga cũng muốn khai thác khí đốt ở Đông Siberia, nước này muốn sử dụng nguồn khí này cho các thị trường lớn hơn là Nhật Bản và bán đảo Triều Tiên - theo thoả thuận giữa Nga và Nhật về việc đầu tư một cảng LNG tại Vladovostock, và thông qua một đường ống sẽ được xây dựng chạy từ Nga xuyên qua Bắc Triều Tiên đến Hàn Quốc.<sup>34</sup>

- *Điều kiện thanh toán và đầu tư.* Một lĩnh vực chủ chốt khác có bất đồng là phương thức Trung Quốc sẽ thanh toán. Khí đốt là một loại tài sản rủi ro hơn nhiều so với dầu thô: nhà sản xuất phải đối mặt với chi phí vốn lớn cho việc khai thác, lưu trữ, và vận chuyển; khách hàng đối mặt với rủi ro thiếu nguồn cung nếu nhà sản xuất không kịp cung ứng, do khí đốt ít có khả năng thay thế hơn so với dầu trên thị trường thế giới. Trong thoả thuận khí đốt giữa Nga và Trung Quốc, các tranh cãi về phương thức thanh toán xoay quanh ba vấn đề: (1) Trung Quốc sẽ đồng ý ứng trước bao nhiêu để hỗ trợ hoạt động đầu tư ban đầu của Gazprom; (2) liệu Trung Quốc có chấp nhận và nếu có, thì Trung Quốc sẽ chấp nhận loại hợp đồng “mua hay thanh toán” nào; và (3) có lẽ là quan trọng nhất, liệu Trung Quốc có được nhận cổ phần trong dự án của Gazprom để làm giảm rủi ro nguồn cung và chia sẻ lợi nhuận.

## 2. Thực hiện Hợp đồng: Lợi ích và Rủi ro với Trung Quốc

Nhìn một cách đơn giản thì Nga, với áp lực chính trị và kinh tế, đã chấp nhận các yêu cầu về hợp đồng khí đốt của Trung Quốc. Trong thực tế, các cuộc đàm phán đã có tiến triển từ đầu năm 2012 và đòi hỏi thỏa hiệp từ cả hai bên. Một số cam kết quan trọng đã được thỏa thuận trong một biên bản ghi nhớ được ký vào tháng 3/2013. Việc cuộc đàm phán tại hội nghị thượng đỉnh hồi tháng 5 phải kéo dài (đến tận 3.30 sáng như Tổng thống Putin tiết lộ),<sup>35</sup> cho thấy một số vấn đề gây bất đồng - đặc biệt giá cả và phương thức thanh toán - chỉ được giải quyết vào phút chót.

### Kết quả chính và Các thoả hiệp

#### (1) Tuyến đường

Với Trung Quốc, thành quả lớn nhất là việc Nga sẵn sàng vận chuyển khí đốt thông qua tuyến đường “Sức mạnh Siberia” tới vùng đông bắc Trung Quốc. Hãng tư vấn Wood MacKenzie nhận định rằng tới năm 2020, nguồn khí đốt từ Sức mạnh Siberia sẽ đáp ứng hơn

một phần tư nhu cầu khí đốt của vùng Đông Bắc Trung Quốc.<sup>36</sup> Các dự thảo của điều khoản này đã được thông qua trong biên bản ghi nhớ ký vào tháng 3/2013. Lý do cho sự thoả hiệp này của phía Nga: đây là điều kiện tiên quyết cho hợp đồng, chứ không như vấn đề giá cả. Trung Quốc không cho Nga cơ hội đàm phán về vấn đề này.

Một yếu tố khác mang tính kỹ thuật khiến Nga đồng ý nhượng bộ là nước này nhìn nhận việc xây dựng tuyến đường Súc mạnh Siberia với Trung Quốc tham gia ứng vốn mang lại nhiều lợi ích. Cũng như Trung Quốc, Nga hướng đến một tương lai trong đó các đường ống quốc gia và xuyên quốc gia được đầu nối, trở thành một mạng lưới rộng lớn, và giúp tăng hiệu quả trên thị trường. Ban đầu, có thể Nga muốn dựa vào Nhật Bản và các nhà đầu tư khác đóng góp vốn để xây dựng các đường ống mới ở Đông Siberia, nhưng dự định này không trở thành hiện thực. Nhật và bán đảo Triều Tiên thiếu hạ tầng đường ống trong nước vì vậy sẽ tiếp tục tập trung sử dụng LNG.<sup>37</sup> Rõ ràng việc chuyển giao chế độ ở Bắc Triều Tiên đã huỷ hoại kế hoạch xây dựng đường ống khí đốt từ Nga chạy qua Bắc Triều Tiên xuống Hàn Quốc.<sup>38</sup>

Tuy nhiên, Gazprom có thể sử dụng một phần khí đốt từ đường ống Súc mạnh Siberia để phục vụ Nhật Bản và bán đảo Triều Tiên. Nhiều nhà phân tích năng lượng cho rằng dự án này sẽ mang lại lợi ích cho cảng LNG Vladivostok, nơi có thể nhận được nguồn cung lớn từ các mỏ tại Kovyktinskoye.<sup>39</sup> Nga cũng có thể kỳ vọng Trung Quốc sẽ hoá lỏng khí đốt từ Nga để xuất khẩu sang thị trường thứ ba.<sup>40</sup>

## (2) Giá cả

Giá chính thức và công thức tính giá trong hợp đồng lý vào tháng 4/2014 vẫn chưa được công bố (xem Phụ lục - Bảng A-5 với nhiều ước lượng khác nhau). Tổng giám đốc Gazprom Alexey Miller trước đó đã gọi mức giá là một “bí mật thương mại”.<sup>41</sup> Tuy nhiên, xét về giá trị danh nghĩa, dường như Trung Quốc đã ký được một hợp đồng hời. Với giá danh nghĩa khoảng 350 đôla cho 1.000 m<sup>3</sup> khí, Trung Quốc rõ ràng phải trả ít tiền hơn, chứ không phải nhiều hơn, Châu Âu. Giá trên thị trường giao ngay Châu Á chạm mức cao nhất lịch sử vào tháng 2/2014, và khi so sánh với mức giá này, Trung Quốc còn được lợi hơn nữa (xem Bảng 4)<sup>x</sup>

**Bảng 4: Giá khí đốt trên thị trường thế giới và theo hợp đồng Nga-Trung, tháng 5/2012**

		\$/mmBtu	\$/1000 m <sup>3</sup>
Khí hóa lỏng trên thị trường châu Á	Chỉ số thị trường thanh toán tức thời (Reuters, May 21)	14.00	501.20
Gazprom bán sang EU	Giá bán lẻ trung bình 2013 (Reuters, May 21)	10.60	380.00
<b>Thỏa thuận Trung-Nga</b>	<b>Ước lượng chung</b>	<b>9.78</b>	<b>350.00</b>
Trung Quốc nhập từ	Hợp đồng bao tiêu, giá hiện thời	9.00	322.20

<sup>x</sup> Theo Gordon Kwan, trưởng bộ phận nghiên cứu dầu khí tại Nomura International Hong Kong Ltd: “Hợp đồng này là một đột phá, bởi PetroChina đã ký được một hợp đồng hấp dẫn, với mức giá thấp hơn 10% so với giá các nước EU đang trả và thấp hơn giá LNG khoảng 40%.” Trích dẫn trong bài báo của Aibing Guo, “PetroChina, Utilities Stand to Gain from Russia Gas Deal,” Bloomberg, 22/5/2014, xem qua Factiva.



Turkmenistan			
Tại thị trường Anh	Chỉ số thị trường thanh toán tức thời (Reuters, May 21)	7.70	275.66
Tại thị trường Mỹ	Chỉ số thị trường thanh toán tức thời (Reuters, May 21)	4.50	161.10

Sẽ là vội vàng khi cho rằng Trung Quốc là bên duy nhất được hưởng lợi từ các cuộc đàm phán về giá. Tổng thống Putin đã cho biết mức giá được đối chiếu với giá trên thị trường, có tính đến lợi ích của Nga. Thực tế, Trung Quốc đã đồng ý với việc đối chiếu giá theo thị trường ở một dự án nhỏ hơn với Nga là dự án LNG Yamal (xem phần dưới đây về các hợp đồng năng lượng kèm theo).<sup>42</sup> Gazprom cũng cho biết công ty này sẽ không dựa theo các nguyên tắc đang sử dụng với các hợp đồng bán khí đốt cho châu Âu.<sup>43</sup>

Có thể Trung Quốc cũng đã đồng ý với một mức giá mà trong tương lai trở nên quá cao. Giới chuyên gia dự báo trong năm tới, nguồn cung khí đốt tự nhiên lớn sẽ xuất hiện trên thị trường. Nhà sản xuất đá phiến Mỹ Cheniere Energy sẽ xuất khẩu khí đốt thông qua Cảng Sabine Pass tại Louisiana, một phần trong số đó sẽ được bán trên thị trường tự do thông qua Công ty British Gas và các công ty khác. Thêm nhiều doanh nghiệp Mỹ có thể giành được giấy phép xuất khẩu trong tương lai gần. Tại Đông Phi, cơ sở hoá lỏng khí đốt lớn thứ hai thế giới đang được xây dựng tại Mozambique. Cuối cùng, NOC của Trung Quốc có thể đối mặt với tình thế được cái này thì mất cái kia: giá mềm hơn sẽ làm giảm chi phí của thị trường nhập khẩu tại chỗ, nhưng đổi lại Trung Quốc sẽ phải trả quá nhiều cho khí đốt của Nga.<sup>44</sup>

### (3) Đầu tư và Thanh toán

Các điều kiện thanh toán và đầu tư mà Trung Quốc đồng ý với phía Nga cũng mang lại nhiều vấn đề cho Trung Quốc. Thoạt nhìn, phía Nga dường như đã chấp nhận hầu hết các rủi ro về đầu tư liên quan đến hạ tầng thăm dò và vận chuyển khí đốt. Gazprom cho biết sẽ đầu tư 55 tỷ USD, trong khi CNPC chỉ trả trước 25 tỷ USD. Trong các cuộc đàm phán trước đó với phía Nga, CNPC được cho là đã đưa ra lời đề nghị trả trước 50 tỷ USD.<sup>45</sup> Lợi ích của Trung Quốc trong việc trả trước có thể bị ảnh hưởng nếu họ không giành được cổ phần trong các mỏ khí. Hiện tại, không có dấu hiệu nào cho thấy Trung Quốc đã giành được cổ phần.<sup>46</sup>

Nếu Trung Quốc không có cổ phần thì đây là một sự nhượng bộ lớn. Tại Kazakhstan và Turkmenistan, CNPC là bên góp vốn trong phần lớn lượng dầu thô và khí được vận chuyển đến Trung Quốc. Trước đây một số chuyên gia cho rằng Trung Quốc sẽ không đồng ý ký hợp đồng nếu không giành được cổ phần, bởi điều này sẽ khiến CNPC không thu được lợi nhuận lớn, và tệ hơn, khiến Trung Quốc đối mặt với nguy cơ nguồn cung bị gián đoạn. Dự báo chính thức của Nga về sản lượng trong tương lai (xem Bảng 5) có thể không thực tế, do hiện vẫn có ít hợp đồng cung ứng dài hạn được ký kết, đồng thời việc xây dựng hạ tầng có thể bị chậm trễ cho khung hoảng kinh tế và chính trị, và có thể có nhiều khó khăn về kỹ thuật trong việc đưa các mỏ lớn trên khắp lãnh thổ rộng lớn của Nga đi vào hoạt động.<sup>47</sup>

**Bảng 5: Dự báo của Chính phủ Nga về sản lượng khí đốt trong tương lai (Đơn vị: tỉ m<sup>3</sup>)**

	2008	2013-2015	2020-2022	2030
Tây Siberia	604	586-599	589-592	612-642
Châu Âu	46	54-91	116-119	131-137
Biển Caspia	0	8-20	20-22	21-22
Shtokman	0	0-23	50-51	69-71
Đông Siberia	4	9-13	9-13	26-55
Viễn Đông	9	34-40	65-67	85-87
Sakhalin	7	31-36	36-37	50-51
<b>Tổng sản lượng</b>	664	685-745	803-837	885-940

*Nguồn: Rafael Fernandez & E. Palazuelos (2011)*

Ngoài những bất trắc trong việc vận chuyển khí đốt, cần tính đến nhu cầu tiêu thụ khí đốt trong nước của Nga. Hiện Nga tiêu thụ khoảng 70% sản lượng trong nước, và khí đốt chiếm hơn một nửa cấu trúc năng lượng cơ bản của nước này. Gazprom đã tăng mạnh mức độ khí hoá tại Nga từ 53% năm 2005 lên 64% năm 2012. Nếu tăng trưởng kinh tế trong nước phục hồi và/hoặc Nga không thể cải thiện hiệu suất sử dụng năng lượng, nhu cầu trong nước có thể khiến Nga phải giảm lượng xuất khẩu.<sup>48</sup> Vì Nga trợ giá khí đốt rất nhiều, Gazprom sẽ muốn xuất khẩu khí ra nước ngoài hơn, nhưng điện Kremlin cũng rất lo ngại về những hậu quả mà việc xuất khẩu khí này có thể gây ra đối với sự bình ổn trong nước.

Thỏa hiệp cuối cùng cần kể đến là điều khoản về việc thỏa thuận trả trước hay chịu phạt.<sup>49</sup> Dù các chi tiết về mức độ chính xác chưa được biết đến, thỏa hiệp này khiến Trung Quốc có ít khả năng linh hoạt nếu các điều kiện trên thị trường khí đốt có thay đổi trong giai đoạn 2020-2050. Ví dụ, nếu hoạt động sản xuất khí đốt trong nước của Trung Quốc tiến triển tốt hơn mong đợi, Trung Quốc vẫn sẽ phải mua từ Nga lượng khí đốt nước này không cần đến. Một số chuyên gia năng lượng dự đoán rằng cuộc cách mạng về đá phiến tại Trung Quốc có thể làm giảm hoạt động xuất khẩu của Nga trong những thập kỷ tới (xem Phụ lục – Bảng A-6).

### Chính trị lợi ích nhóm

Cả Trung Quốc và Nga đều không phải là những đối tác đồng nhất. Các nhóm lợi ích khác nhau ở mỗi nước chào đón thỏa thuận này với mức độ nhiệt tình khác nhau. Tại Trung Quốc, công ty con của CNPC là Patrochina gần đây là mục tiêu của các cáo buộc tham nhũng ở cấp cao.<sup>xi</sup> Thỏa thuận này có thể giúp công ty đang trải qua thời kỳ khó khăn này ghi điểm. Thỏa thuận cũng tang cường danh mục đầu tư của CNPC tại đại lục Á-Âu, nơi công ty này tham gia tích cực hơn hẳn CNOOC và Sinopec, hai NOC khác của Trung Quốc. Dù CNPC có khả năng hưởng lợi từ thỏa thuận, công ty này cũng có thể gặp khó khăn với việc thu xếp các khoản thanh toán cho phía Nga song song với hoạt động sản xuất dầu khí từ đá phiến trong nước và xây dựng hạ tầng LNG mới. CNPC có thể cần đến các khoản vay từ các ngân hàng

<sup>xi</sup>Xem USC 2013 Annual Report, trang 42, để có thêm thông tin.

quốc doanh để chi trả cho các hợp đồng trong tương lai. CNPC cũng có thể bị thất vọng khi không thể giành được cổ phần tại các mỏ mới ở Siberia: Erica Downs, một chuyên gia hàng đầu ở Viện Brookings, cho rằng các công ty dầu mỏ của Trung Quốc muốn tiếp cận trực tiếp khâu thăm dò và khai thác, vì hoạt động này có lợi nhuận lớn nhất trong các khâu sản xuất của doanh nghiệp nước này.<sup>50</sup>

CNOOC, doanh nghiệp nhỏ hơn, và được cho là hoạt động hiệu quả nhất trong số các NOC của Trung Quốc, dẫn đầu mảng LNG của nước này. Công ty này đang tích cực xây dựng hạ tầng cho LNG. Khác với CNPC, công ty này có vai trò nhỏ trong việc nhập khẩu khí đốt qua đường ống, và vì thế không thể tranh thủ kinh doanh chênh lệch giá trên các thị trường LNG và khí đốt đường ống.<sup>xii</sup> Các doanh nghiệp sản xuất các nguồn năng lượng khác, như than đá, thủy điện, gió và hạt nhân, cũng có thể phản đối thoả thuận. Những người được lợi hơn cả có thể là các nhà phân phối khí đốt ở các tỉnh, cũng như các nhà cung ứng thiết bị, những người sẽ xây dựng các đường ống khí đốt tại vùng đông bắc Trung Quốc.<sup>51</sup>

Về phía Nga, sự hợp tác chặt chẽ giữa tầng lớp chính trị và kinh tế tinh hoa có thể gây nhầm lẫn. Một số nhà phân tích cho rằng điện Kremlin đã giành quyền quyết định trong việc thương thảo hợp đồng này mà không quan tâm đến tác động tới tình hình tài chính của Gazprom, và công ty này giờ phải tìm cách có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện dự án.<sup>52</sup> Bên cạnh đó, khả năng cạnh tranh về giá cả của khí đốt Nga trên thị trường Đông Á trong tương lai có thể phụ thuộc vào việc giảm thuế và miễn thuế cho các nhà xuất khẩu.<sup>xiii</sup> Putin đã ủng hộ các chính sách đó, nhưng các quan chức khác của Nga đã tỏ ra lo lắng về tác động của chính sách này lên nguồn thu ngân sách (nhất là khi lượng xuất khẩu khí tự nhiên chỉ mang lại 30% tổng doanh thu từ dầu khí, việc áp dụng miễn thuế có thể linh hoạt hơn trong lĩnh vực khí đốt so với lĩnh vực dầu thô).<sup>53</sup>

### 3. Các động cơ lớn hơn đằng sau Thoả thuận

#### Lợi ích địa chính trị

Một câu hỏi dai dẳng xung quanh thoả thuận này là liệu Trung Quốc đã có thể ép Nga mạnh hơn tại bàn đàm phán hay không. Trung Quốc có một số lợi thế: họ có nhiều nhà cung cấp khí đốt khác, lại có thể tự cung cấp khí đốt ở mức độ tương đối, và ít phụ thuộc vào khí đốt nhập khẩu hơn nhiều so với Nga phụ thuộc vào xuất khẩu. Trong khi đó, quan hệ của Nga với châu Âu lại đang rất căng thẳng. Như đã đề cập ở phần trước, Nga bị buộc phải đàm phán lại với các khách hàng ở châu Âu. Những căng thẳng này càng tang thêm do cuộc khủng hoảng Ukraine. Vào tháng 3, Gazprom quyết định ngừng trợ giá khí đốt xuất khẩu sang Ukraine, và

<sup>xii</sup>Theo dữ liệu năm 2013, CNOOC chiếm hơn một nửa trong tổng số 34.8 triệu tấn LNG nhập khẩu hàng năm tại Trung Quốc (đang hoạt động, đang xây dựng và đang dự án được đề xuất). Keun-Wook Paik, “The Role of Russian Gas in China’s Energy Supply Strategy,” *Asia Europe Journal* 11:3 (2013): 328.

<sup>xiii</sup>Hệ thống thuế của Nga có ba lớp: thuế khai thác khoáng sản, thuế doanh nghiệp, và thuế xuất khẩu với dầu thô và các sản phẩm từ dầu. Đã có nhiều tranh cãi gay gắt giữa ba cơ quan chính phủ - Bộ Phát triển Kinh tế, Bộ Tài chính, và Bộ Năng lượng - về cải cách thuế. Bộ Năng lượng muốn thúc đẩy sản xuất bằng cách giảm thuế, nhưng đó có thể là quá sức đối với một nền kinh tế có đến hơn một nửa nguồn thu ngân sách liên bang phụ thuộc vào dầu thô và khí đốt. Chính phủ Nga cũng đã có chút ít thoả hiệp, với việc giảm thuế xuất khẩu dầu thô vào tháng 10/2011, và dự kiến sẽ tiếp tục trong năm 2014, nhưng Bộ Năng lượng muốn giảm thuế khai thác khoáng sản. Elena Shadrina and Michael Bradshaw, “Russia’s Energy Governance Transitions and Implications for Enhanced Cooperation with China, Japan, and South Korea,” *Post-Soviet Affairs* 29:6 (2013): 474-475.

tiến tới yêu cầu Ukraine trả mức giá cao nhất tại châu Âu. Ủy ban châu Âu coi đây là một động thái chính trị để cô lập Kiev. Đến cuối tháng 5, khoản nợ gây tranh cãi của Ukraine có thể tăng lên đến 5,2 tỷ USD, và Gazprom yêu cầu Ukraine ít nhất phải trả một phần.<sup>55</sup> Các lãnh đạo châu Âu cũng sẽ nhóm họp vào tháng 6 để thảo luận về việc đa dạng hoá nguồn nhập khẩu, thay vì chỉ từ Nga. Các động thái này đặc biệt gây tranh cãi, do các đường ống dẫn khí từ Nga sang châu Âu đều chạy qua Ukraine (xem Phụ lục - Bảng A-7).

Địa chính trị có thể là một nhân tố giải thích việc Trung Quốc hạ thấp lợi thế đàm phán của mình. Cựu thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo năm 2006 từng tuyên bố “các vấn đề năng lượng không nên bị chính trị hoá.” Bất chấp những tuyên bố công khai này, các hợp đồng năng lượng của Trung Quốc hiện nay đều gắn bó mật thiết với chính sách đối ngoại của nước này. Nhiều khả năng Bắc Kinh coi thoả thuận khí đốt này là một phần nỗ lực lon hơn của Trung Quốc để thúc đẩy hợp tác an ninh với Nga để chống lại sức mạnh và tầm ảnh hưởng của Mỹ tại Trung và Đông Á.<sup>xiv</sup>

Từ khi Chủ tịch Tập Cận Bình lên nắm quyền, Trung Quốc và Nga đã có những bước đi vững chắc để tăng cường hợp tác an ninh trên một số phương diện. Phương diện dễ thấy nhất có lẽ là quân sự:

- *Tập trận chung*: Tháng 5/2014, hải quân Quân đội Nhân dân Trung Hoa (PLA) và hải quân Liên bang Nga tổ chức “Tập trận chung trên biển 2014” tại biển Hoa Đông, ngoài khơi Thượng Hải. Mười bốn tàu chiến, hai tàu ngầm, và chín máy bay được cho là đã tham gia tập trận, với các hoạt động chống tàu ngầm, chống tàu chiến, và chiến đấu trên không. Theo báo chí Trung Quốc, trong đợt tập trận, lần đầu tiên các tàu của Trung Quốc và Nga đan xen tạo đội hình hỗn hợp.<sup>56</sup> Trung Quốc và Nga đã tiến hành tổ chức tập trận song phương hoặc dưới sự bảo trợ của<sup>5</sup>Tổ chức Hợp tác Thượng Hải từ năm 2005, nhưng đây mới là lần tập trận hải quân chung lần thứ ba giữa hai nước.

- *Xuất khẩu quân sự của Nga sang Trung Quốc*. Từ những năm 1990, xuất khẩu quân sự của Nga sang Trung Quốc trở thành một trong những khía cạnh quan trọng nhất trong quan hệ an ninh giữa hai nước. Các công ty Nga đã có doanh thu lớn từ các thương vụ, và điều này góp phần giúp ổn định ngành công nghiệp quốc phòng vốn gặp nhiều khó khăn của Nga trong suốt các năm 1990. Quân đội Trung Quốc cũng có được các hệ thống và công nghệ vũ khí tiên tiến mà nước này chưa tự sản xuất được. Dù lo ngại của Nga về việc Trung Quốc không tôn trọng bản quyền và sao chép thiết kế vũ khí của Nga đã khiến Nga giảm bán vũ khí cho nước này từ giữa những năm 2000, hai bên vẫn được cho là gần đạt được thoả thuận bán vũ khí lớn nhất từ trước tới nay. Theo đó, Nga có thể sẽ bán máy bay chiến đấu tiên tiến, tàu ngầm tấn công và các hệ thống phòng thủ trên không cho Trung Quốc.<sup>57</sup>

Bên cạnh các hoạt động quân sự này, Trung Quốc và Nga đã tăng cường ngoại giao song phương:

---

<sup>xiv</sup>Wang Jisi, giáo sư tại Đại học Bắc Kinh và là một học giả nghiên cứu chính sách có ảnh hưởng, đã kêu gọi Trung Quốc thực hiện “Tây tiến” để tìm kiếm năng lượng, phát triển các vùng nghèo ở phía Tây Trung Quốc, thúc đẩy ổn định trong nước, và làm lan toả ảnh hưởng địa chính trị ở khu vực chiến lược này, trong bối cảnh Mỹ đang xoay trục sang châu Á. Wang Jisi, “‘Marching Westwards’: The Rebalancing of China’s Geostrategy,” *Center for International and Strategic Studies Report* 73 (Tháng 10, 2012), Trang 1.

- *Thêm các cuộc gặp cấp cao và quan tâm tới<sup>7</sup> quan hệ đối tác chiến lược.* Hội nghị thượng đỉnh vào tháng 5 là cuộc gặp lần thứ bảy giữa Chủ tịch Tập Cận Bình và Tổng thống Putin kể từ tháng 3 năm 2013.<sup>58</sup> Chủ tịch Tập chọn Nga làm điểm đến cho chuyến công du nước ngoài đầu tiên trên tư cách chủ tịch Trung Quốc vào tháng 3 năm 2013. Trong chuyến thăm, Trung Quốc và Nga đồng ý “ủng hộ tích cực lẫn nhau trong các nỗ lực bảo vệ lãnh thổ quốc gia, an ninh, và các lợi ích về phát triển.” Chủ tịch Tập Cận Bình kêu gọi hai bên “hợp tác chặt chẽ trong các vấn đề khu vực quốc tế”, và Tổng thống Putin nói “quan hệ đối tác chiến lược giữa chúng ta có vai trò quan trọng trên cả phạm vi song phương và toàn cầu.”<sup>59</sup> Chủ tịch Tập trở lại Nga vào cuối năm 2013 để tham dự Hội nghị thượng đỉnh G-20 và sau đó năm 2014 tham dự lễ khai mạc Olympics Sochi. Quyết định tham gia buổi lễ của Chủ tịch Tập Cận Bình bất chấp các lo ngại về an ninh đang tăng cao và quyết định của lãnh đạo của hầu hết các nước phương Tây không tham dự buổi lễ được báo chí nhà nước Trung Quốc và Nga đưa tin như một sự kiện quan trọng trong quan hệ song phương.<sup>60</sup>

- *Hợp tác về đối ngoại trong một số vấn đề nhất định.* Nga và Trung Quốc đã nỗ lực để không đối lập nhau trong cách hiểu về các vấn đề chủ quyền quốc gia. Cả hai nước đã phủ quyết một số nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc về Syria. Tính đến sau hội nghị thượng đỉnh song phương tại Bắc Kinh, hai bên đã phủ quyết tới bốn lần, tính đến ngày 23/5.<sup>61</sup> Vào ngày 14/5, một tuần trước chuyến thăm của Tổng thống Putin đến Trung Quốc, Bộ Ngoại giao Nga tái khẳng định tầm quan trọng của sự hợp tác chặt chẽ trong quan hệ song phương tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, trong đó đề cập tới Syria.<sup>62</sup> Trung Quốc cũng làm dịu quan điểm “chính sách không can thiệp” đặc trưng của mình để phù hợp với Nga. Dù Trung Quốc tuyên bố tôn trọng chủ quyền của các nước khác và tuyên bố phản đối can thiệp vào vấn đề nội bộ của các nước khác, Trung Quốc không đưa ra tuyên bố phản đối Nga đưa quan vào Crimea. Một bài bình luận trên báo chí nhà nước Trung Quốc giải thích “Điều này tương đối dễ hiểu khi Putin nói nước ông có quyền bảo vệ lợi ích của mình và những người nói tiếng Nga ở Ukraine.” Thay vì phản đối động thái của Nga, bài báo cho rằng phương Tây nên “tôn trọng vai trò duy nhất của Nga trong việc vạch ra tương lai của Ukraine.”<sup>63</sup> Thêm vào đó, vào tháng 3, Trung Quốc từ chối bỏ phiếu thông qua một nghị quyết lên án cuộc trưng cầu dân ý tại Crimea, một cuộc trưng cầu nhiều người cho là do Nga đạo diễn. Tổng thống Putin cảm ơn Trung Quốc đã bỏ phiếu trắng<sup>8</sup>, và nói rằng lãnh đạo Bắc Kinh đã xem xét đến “toàn bộ phương diện lịch sử” khi nhìn nhận tình hình ở Ukraine. Bắc Kinh cũng đã công khai phản đối việc phương Tây cấm vận Nga.<sup>64</sup>

Những tiến triển trong quan hệ an ninh gần đây đã được củng cố tại hội nghị thượng đỉnh hồi tháng năm, vốn là một phần của Hội nghị về Tương trợ và Xây dựng Lòng tin châu Á (CICA). Trong bài phát biểu khai mạc ngày 21/5, Chủ tịch Tập Cận Bình nói “những vấn đề của châu Á chỉ có thể được giải quyết bởi người châu Á và an ninh của châu Á chỉ có thể được duy trì bởi người châu Á.. Châu Á cần tiếp nhận một khái niệm an ninh tân tiến, thiết lập một cấu trúc hợp tác an ninh mới trong khu vực, và cùng nhau xây dựng một lộ trình an ninh tại châu Á được tất cả các bên chia sẻ và mang lại lợi ích cho tất cả các bên.”<sup>65</sup> <sup>xvi</sup> Dù

---

<sup>xv</sup>Trung Quốc chưa bao giờ sử dụng quyền phủ quyết tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiều lần đến như vậy đối với một vấn đề. Xem thêm dữ liệu của Liên Hợp Quốc. [http://www.un.org/depts/dhl/resguide/scact\\_veto\\_en.shtml](http://www.un.org/depts/dhl/resguide/scact_veto_en.shtml).

<sup>xvi</sup>Để đọc toàn bộ bài phát biểu, xem Tập Cận Bình, “Toàn văn bài phát biểu của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ tư của Hội nghị Tương trợ và Xây dựng Lòng tin châu Á (CICA) tại

CICA có 24 quốc gia thành viên – bao gồm Hàn Quốc, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, và Iran – Trung Quốc và Nga có vai trò chi phối. (Mỹ không phải là một thành viên của CICA.) Hai bên cũng ký một tuyên bố chung trong đó tuyên bố “cộng đồng thế giới nên hợp tác trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và cùng có lợi,” một luận điểm được Tổng thống Putin nhắc lại trong một bức điện gửi SPIEF.<sup>66</sup>

Tuy nhiên, những động thái này ít có khả năng loại bỏ được những căng thẳng kéo dài giữa hai bên do các vấn đề lịch sử, sự nghi ngờ lẫn nhau, và những xung đột tiềm ẩn liên quan đến lãnh thổ và các nguồn tài nguyên. Trung Quốc hầu như chắc chắn sẽ không cố gắng thiết lập liên minh quân sự chính thức với Nga và có thể sẽ tiếp tục ưu tiên quan hệ an ninh với Washington hơn là với Moscow. Hành động của Nga xung quanh vấn đề Crimea và Syria có thể có liên quan đến các mục tiêu an ninh và chính sách ngoại giao nhiều hơn là các nỗ lực thúc đẩy quan hệ với Nga. Về phía Nga, nước này có thể lo ngại về việc tăng cường hợp tác với Trung Quốc sẽ càng hỗ trợ Trung Quốc xây dựng ngành công nghiệp quốc phòng, cũng như việc Trung Quốc ngày càng có ảnh hưởng lớn ở những vùng lãnh thổ rộng lớn phía đông của Nga, vốn là những vùng giàu tài nguyên nhưng ngày càng thưa người.<sup>67</sup> Nga cũng lo ngại về việc Trung Quốc đang tăng cường các hoạt động của hải quân tại vùng Biển Okhotsk, một vùng biển có vai trò quan trọng về quân sự và kinh tế đối với Moscow. Nga cũng hỗ trợ Việt Nam thông qua việc bán vũ khí, xây dựng các lò phản ứng hạt nhân và tăng cường hợp tác về năng lượng tại Biển Đông, trong khi Trung Quốc cũng tuyên bố chủ quyền với phần lớn vùng biển này.<sup>68</sup>

Hợp tác trong khuôn khổ Tổ chức Hợp tác Thượng Hải cũng hạn chế, một phần vì Nga coi tổ chức này là một diễn đàn để Trung Quốc thực hiện các hợp đồng năng lượng với các nước Trung Á. Việc khánh thành đường ống Trung Á – Trung Quốc đánh dấu lần đầu tiên nguồn khí đốt của Liên Xô cũ được vận chuyển ở bên ngoài hệ thống đường ống của Gazprom, vốn là di sản từ thời Xô Viết. Diễn biến này cũng tăng đáng kể vị thế đàm phán của Turkmenistan so với Gazprom.<sup>69</sup> Kể từ đó, dường như Nga chuyển sang kế hoạch B, với mong muốn khí đốt từ các nước Trung Á được xuất khẩu sang Trung Quốc hơn là châu Âu, bởi điều này sẽ có ít tác động đến vị thế đàm phán của nước này hơn.<sup>70</sup>

### Một quan hệ đối tác năng lượng chín muồi

Thoả thuận khí đốt được xây dựng trên cơ sở là mối quan hệ năng lượng chín muồi giữa Trung Quốc và Nga, bắt đầu từ dầu thô. Tháng 7 năm ngoái, theo một hợp đồng cung ứng dài hạn, tập đoàn Rosneft của Nga đồng ý tăng hơn gấp đôi xuất khẩu sang Trung Quốc. Theo nhiều cách, thoả thuận khí đốt tháng 4/2014 lặp lại những gì diễn ra với thoả thuận bao tiêu giữa Rosneft và CNPC năm 2009: (1) Nga thời điểm đó gặp khó khăn kinh tế do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu, khiến Rosneft gặp khó khăn trong việc đáp ứng các yêu cầu thanh toán; (2) Chiến lược của Moscow coi Nhật Bản là khách hàng thay thế Trung Quốc do bề do sự do dự của phía Nhật Bản; (3) Nga đồng ý vận chuyển dầu thô đến Trung Quốc thông qua tuyến đường phí đông thay vì phía tây; và (4) Trung Quốc ký hợp đồng bao tiêu với giá rẻ, đổi lại với việc không đòi hỏi cổ phần tại các mỏ dầu, vì thế không động chạm tới sự nhạy cảm của phía Nga xung quanh vấn đề sở hữu nước ngoài trong ngành năng lượng.<sup>71</sup>

---

Thượng Hải ngày 21/5” Tân Hoa Xã (bản tiếng Trung), ngày 21/5/2014. Bản dịch Trung tâm Dữ liệu Mò. ID: CHR2014052139501046.

Một khía cạnh quan trọng khác trong thoả thuận khí đốt là quan hệ của Trung Quốc với các nhà sản xuất khí đốt khác của Nga. Năm ngoái, khi Tổng thống Putin quyết định phá vỡ thế độc quyền về xuất khẩu khí đốt của Gazprom, hai thoả thuận mới Trung Quốc nhanh chóng được thực hiện:

- Dự án LNG Yamal (tháng 6/2013; tháng 5/2014). Tháng 6/2013, Novatek, nhà sản xuất khí đốt lớn thứ hai của Nga, ký một hợp đồng cung ứng 3 triệu tấn LNG mỗi năm cho Trung Quốc trong vòng 20 năm. Khí đốt sẽ được lấy từ dự án LNG Yamal có trị giá 27 tỷ USD, dự kiến được đưa vào hoạt động năm 2017, với công suất 5.5 triệu tấn mỗi năm. Cùng với công ty năng lượng Total của Pháp, CNPC được phép nắm 20% cổ phần của Yamal.<sup>72</sup> Hợp đồng được hiện thực hoá vào ngày 20/5/2014, trong cuộc gặp thượng đỉnh Nga-Trung Quốc, trong đó hai bên cho biết giá cả sẽ được tính toán dựa trên công thức có liên quan đến chỉ số giá dầu thô nhập khẩu vào Nhật Bản chưa tính thuế (JCC). Liên danh LNG Yamal cũng ký một hợp đồng với Ngân hàng Phát triển Trung Quốc, ngân hàng chính sách do nhà nước sở hữu, nhằm huy động vốn cho dự án.<sup>73</sup> Đáng chú ý là ba ngày sau, khi thoả thuận cung ứng khí đốt trị giá 400 tỷ USD được hoàn tất, công ty con Gazprom chuyên về giao dịch là Gazprom Marketing and Trading ký một hợp đồng thu mua 3 triệu tấn khí từ dự án Yamal.<sup>74</sup> Nói cách khác, trong khi Gazprom chần chừ trong việc cho Trung Quốc đầu tư vào dự án của chính mình, công ty này lại hỗ trợ một công ty khí đốt nhỏ hơn của Nga trong đó CNPC có cổ phần.

- Hợp đồng Rosneft-CNPC (tháng 10/2013). Công ty năng lượng khổng lồ của Nga, Rosneft, sản xuất cả dầu khí và khí đốt. Doanh nghiệp nay vốn rất muốn tham gia thị trường khí cùng với Gazprom, đặc biệt trong lĩnh vực LNG mà Gazprom tham gia tương đối chậm. Rosneft có trữ lượng khoảng 7 nghìn tỷ m<sup>3</sup> khí tại đông Siberia và dự đoán tiềm năng sản xuất dài hạn có thể đạt 200 tỷ m<sup>3</sup> mỗi năm (lớn hơn 160 tỷ m<sup>3</sup> mà Gazprom xuất khẩu sang châu Âu vào năm ngoái). Tháng 10/2013, lần đầu tiên Rosneft giành được quyền xuất khẩu LNG. Ngay sau đó, chủ tịch Rosneft Igor Sechin ký một MOU chiến lược với CNPC để dùng phát triển các mỏ dầu khí của hãng này tại đông Siberia. Sechin nói rằng Rosneft có thể tham gia đường ống Sức mạnh Siberia của Gazprom tới Trung Quốc nếu được cho phép, nhưng ông này cũng nói rằng còn nhiều phương án khác, ví dụ xây dựng đường ống khác với Trung Quốc.<sup>75</sup>

Bên cạnh các dự án khí đốt này, tại hội nghị thượng đỉnh vào tháng 5, Nga và Trung Quốc cũng ký các hợp đồng thương mại để cùng đầu tư vào các dự án lọc và xử lý dầu khí:

- Khu<sup>9</sup> Công nghiệp hóa chất Thượng Hải: Sinopec và công ty SIBUR của Nga ký một thoả thuận liên doanh để sản xuất cao su tổng hợp nitril10 tại Khu Công nghiệp hóa chất Thượng Hải. Sinopec sẽ nắm 74.9% cổ phần của liên doanh, và SIBUR nắm 25.1%. hai bên đồng ý theo đuổi các cơ hội trong xử lý khí tự nhiên.<sup>76</sup>

- Nhà máy lọc dầu Thiên Tân. Rosneft và CNPC đồng ý thành lập một nhà máy lọc dầu liên doanh tại thành phố Thiên Tân, một trung tâm hoá dầu đang phát triển nhanh chóng tại Trung Quốc. Dự án sẽ được đặt tại đô thị mới Binhai, một trong những vùng phát triển chiến lược của Trung Quốc. Rosneft sẽ là nhà cung ứng dầu thô duy nhất cho nhà máy này với sản lượng 16 triệu tấn khi đi vào hoạt động vào năm 2019. Giai đoạn hai của dự án bao gồm xây dựng mạng lưới trạm xăng dầu tại Trung Quốc, hoạt động dưới sự quản lý của Rosneft và CNPC.<sup>77</sup> Theo luật liên doanh của Trung Quốc, Rosneft sẽ bị giới hạn cổ phần ở mức 49%. Phần lớn công suất của nhà máy sẽ được dùng cho sản xuất các sản phẩm xăng

dầu nhẹ. Ngoài LNG và khí đốt, nhà máy sẽ sản xuất carbon thơm và các sản phẩm hoá dầu như polypropylene, vốn có nhu cầu lớn trong ngành công nghiệp hoá chất của Trung Quốc.<sup>78</sup>

- *Tiềm năng để Nga thu tóm công nghệ khai thác dầu đá phiến.* Dù Nga có nguồn tài nguyên dầu đá phiến lớn, nước này vẫn phụ thuộc vào công nghệ nước ngoài.<sup>79</sup> Theo Genady Timchenko, nhà đàm phán chủ chốt của Nga trong chuyến đi tới Trung Quốc (và là đồng sở hữu công ty sản xuất khí đốt Novatek), Nga sẽ tăng cường mua các thiết bị khai thác dầu đá phiến từ Trung Quốc nếu các công ty Mỹ và châu Âu tiếp tục hạn chế chuyển giao công nghệ như một phần của lệnh cấm vận với Nga.<sup>80</sup> Xia Yishan, Chủ tịch Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Năng lượng Trung Quốc tuyên bố Trung Quốc cần “sản xuất tất cả các loại thiết bị thăm dò và khoan – giá của chúng tôi thấp hơn 50%-60% so với sản phẩm cùng chất lượng của châu Âu và Mỹ.”<sup>81</sup>

### Các lợi ích kinh tế không liên quan đến năng lượng

Hợp đồng khí đốt có thể được coi như một khía cạnh của mối quan hệ kinh tế đang chín muồi giữa Trung Quốc và Nga. Hơn 30 hợp đồng thương mại được ký tại hội nghị thượng đỉnh tháng 5, không chỉ trong lĩnh vực năng lượng, mà cả hậu cần hạ tầng, sản xuất, và tài chính. Hầu hết các lễ ký này diễn ra vào ngày 20/5, một ngày trước khi thoả thuận khí đốt 400 tỷ USD được hoàn tất. Dưới đây là một số ý nghĩa chiến lược dài hạn:

- *Hoán đổi tiền tệ:* Ngân hàng lớn thứ hai của Nga Vneshtorgbank (VTB) ký một thoả thuận hợp tác với Ngân hàng trung ương Trung Quốc về việc sử dụng đồng nội tệ của hai nước trong các giao dịch song phương, và vì thế tránh được việc dùng đồng đôla Mỹ cho hoạt động ngân hàng đầu tư, vay liên ngân hàng, tài chính thương mại, và các giao dịch thị trường vốn.<sup>82</sup> Hợp đồng này tiếp nối các cuộc họp chuẩn bị giữa Phó thủ tướng Trung Quốc Zhang Gaoli và người đồng cấp phía Nga vào đầu tháng 5. Tại cuộc họp đó, ông Zhang tuyên bố “hợp tác tài chính giữa Trung Quốc và Nga đang phát triển khi thương mại hai chiều tăng trưởng. Các cuộc tham vấn về một gói hoán đổi tiền tệ đang diễn ra.”<sup>83</sup>

- *Hợp tác về đường sắt, phân phối điện, và cảng biển.* Có ba hợp đồng được ký kết có thể thúc đẩy hai nước kết nối các mạng lưới hạ tầng, và có tiềm năng hỗ trợ dự án đường ống dẫn khí ở đông Siberia. Hai tập đoàn đường sắt Nga và Trung Quốc đã đồng ý phát triển hạ tầng đường sắt tại cửa khẩu và các tuyến đường kết nối tới các cửa khẩu để tăng hiệu suất của đường sắt, khối lượng giao thông quốc tế trong khu vực, và quy mô của các trạm trung chuyển và hạ tầng kho bãi dọc tuyến đường chính. Nếu được hiện thực hoá, hợp đồng này có thể thúc đẩy vận tải container từ Trung Quốc đến châu Âu.<sup>84</sup> Hiện các công ty đường sắt của Trung Quốc đang tham gia xây dựng hệ thống đường sắt xuyên Kyrgyzstan tới Uzbekistan, và một tuyến tàu tốc độ cao giữa Trung Quốc và Kyrgyzstan.<sup>85</sup> Trong mảng điện, Tập đoàn Lưới điện Nga và Tập đoàn Lưới điện Nhà nước Trung Quốc sẽ xem xét xây dựng đường dây truyền tải siêu cao thế từ Nga tới Trung Quốc, đi cùng với một trạm biến áp ngầm tại Nga<sup>11</sup>.<sup>86</sup> Chưa hết, chính quyền tỉnh Cát Lâm ở phía đông bắc Trung Quốc và tập đoàn Summa, hãng điều hành cảng lớn nhất của Nga, đã ký một thoả thuận khung về việc xây dựng một cảng đa năng tại Zarubino, một cảng trên bờ Thái Bình Dương thuộc lãnh thổ Nga, nhưng nằm ở phía đông Cát Lâm. Dự án này sẽ giúp việc vận chuyển hàng hoá từ Cát Lâm, vốn không nằm trong lục địa, sang Nhật Bản và Hàn Quốc trở nên dễ dàng hơn. Hiện tại, hầu hết hàng hoá từ vùng Đông Bắc đều được xuất khẩu qua tuyến đường phía nam, qua Đại Liên.<sup>87</sup>



- Cùng phát triển một máy bay chở khách đường dài<sup>12</sup>cỡ lớn. Trung Quốc và Nga đều rất quan tâm đến việc cạnh tranh trên thị trường máy bay chở khách, hiện do Boeing và Airbus thống trị. Năm 2012, UAC của Nga và Tập đoàn Máy bay Thương mại của Trung Quốc ký một MOU để cùng phát triển và sản xuất một máy bay đường dài cơ lớn có thể trở thành một trong những dự án hợp tác quốc tế lớn nhất thế giới trong ngành hàng không. Tại hội nghị thượng đỉnh tháng 5, UAC xác nhận rằng công ty này đã hoàn thành thiết kế nước đầu và các nghiên cứu khả thi về kinh tế và kỹ thuật, trước thời hạn dự định là mùa hè cùng năm. Một dự án hợp tác khác là cùng phát triển các máy bay trực thăng mới cho quân đội Trung Quốc cũng như cho mục đích dân sự, với công suất nâng trọng tải<sup>13</sup>gấp đôi loại MI-26 mà lực lượng Quân đội Giải Phóng Nhân Dân (PLA) đang sử dụng.<sup>88</sup>

- Lắp ráp ô tô Trung Quốc tại Nga. Ô tô Trường Thành, nhà sản xuất xe thể thao lớn nhất Trung Quốc, đã ký một thoả thuận đầu tư 500 triệu đôla để xây dựng một nhà máy sản xuất ở phía nam Moscow – đây là nhà máy lắp ráp ô tô hoàn chỉnh đầu tiên của hãng này ở nước ngoài.<sup>89</sup> Nhà máy dự kiến đi vào hoạt động năm 2017, với công suất sản xuất 150.000 xe mỗi năm.<sup>90</sup> Các hãng sản xuất ô tô của Trung Quốc hiện phải vật lộn để phát triển: trong nước, các công ty này chịu sự cạnh tranh của các hãng nước ngoài, còn ở ngoài nước, nhu cầu xe Trung Quốc tại các thị trường mới nổi như Nga và Iran đang chậm lại. Xét trong bối cảnh này, hợp đồng này cho thấy Bắc Kinh rất tin tưởng vào ngành ô tô trong nước và sức khoẻ của nền kinh tế Nga.

Bên cạnh các lợi ích ở cấp độ ngành này, cả hai nước đều đã xác định phát triển ở phía Đông – tức là vùng Đông Siberia của Nga và vùng Đông Bắc Trung Quốc – là một ưu tiên mang tính chiến lược. Vùng Đông Bắc Trung Quốc chịu tác động của việc chính phủ nước này giảm công suất trong cuối những năm 1990 và đầu những năm 2000. Đường ống Sứ mạnh Siberia có thể thúc đẩy sự phát triển trong khu vực thông qua các dự án hạ tầng lớn và việc đa dạng hoá các nguồn năng lượng trong khu vực. Nhà máy lọc dầu của Rosneft và CNPC tại Thiên Tân và cảng dự định xây dựng tại Zarubino sẽ hỗ trợ vùng đông bắc Trung Quốc. Ở bên kia bên giới, hợp đồng khí đốt sẽ thúc đẩy phát triển tại vùng Viễn Đông của Nga, theo lời Thứ trưởng Năng lượng Nga Kirill Molodtsov.<sup>91</sup> Phó thủ tướng Trung Quốc Trương Cao Lệ cũng đã yêu cầu chính phủ Nga hỗ trợ các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt tại khu vực này của Nga. Một số công ty của Trung Quốc đã có mặt tại đó.<sup>92</sup>

Dù các lợi ích kinh tế trên nhiều mặt có thể đã thúc đẩy hai bên ký kết hợp đồng khí đốt, quan hệ đối tác kinh tế Nga-Trung được xây dựng trên nền tảng nhiều không vững chắc. Cả hai nước đều đang trải qua tình trạng kinh tế tăng trưởng chậm lại, nhưng áp lực suy thoái lớn hơn nhiều ở Nga, và càng trở nên căng thẳng bởi nguy cơ từ cấm vận. Tại Diễn đàn Kinh tế Quốc tế hàng năm St. Petersburg (SPIEF) lần thứ 18 tổ chức ngày 22-24/5, giới tinh hoa chính trị và kinh doanh Nga khéo léo hợp đồng dầu khí với Trung Quốc để thúc đẩy sự tin tưởng của các nhà đầu tư nước ngoài tham dự.<sup>93</sup> Nhưng liệu “các thoả thuận hợp tác chiến lược” có mang lại trái ngọt hay không thì không ai có thể dám chắc. Ví dụ, trong ngành hàng không, Nga đã mất lợi thế cạnh tranh và thấy rằng rất khó để có thể phát triển một loại máy bay cùng với Trung Quốc có thể cạnh tranh với Airbus and Boeing.

Trong lĩnh vực khí đốt, có một sự bất cân xứng rõ rệt giữa hai nền kinh tế. Từ The Economist nhận định GDP của Trung Quốc sẽ tăng 7,3% năm nay, trong khi Nga chỉ tăng 1,2%.<sup>94</sup> Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Nga, nhưng Nga chỉ là đối tác

thương mại đứng thứ chín của Trung Quốc. Thương mại song phương được thiết lập dựa trên mô hình nguyên/nhiên liệu cho sản xuất, tương tự mối quan hệ của Trung Quốc với các nước xuất khẩu nguyên/nhiên liệu ở Mỹ Latin. Theo dữ liệu của hải quan Trung Quốc, năm ngoài xuất khẩu của Nga sang Trung Quốc giảm 10% và Nga đang có thâm hụt thương mại tương đương với 11% của thương mại song phương.<sup>xvii</sup>

Nga cũng đang nỗ lực hết sức để thu hút thêm đầu tư từ Trung Quốc. Bộ trưởng Phát triển Kinh tế Alexey Ulyukayev dự báo đầu tư của Trung Quốc vào Nga sẽ tăng 700% từ nay đến 2020.<sup>95</sup> Phó thủ tướng Trung Quốc Zhang tuyên bố hôm 9/5 rằng Trung Quốc có mục tiêu thúc đẩy đầu tư theo các hình thức đầu tư mới, thu tóm và sáp nhập, và đầu tư cổ phần tại Nga thông qua Quỹ Đầu tư song phương Nga-Trung được thành lập năm 2012, trong đó tập trung vào vùng Viễn Đông của Nga.<sup>xviii</sup> 96 Tuy nhiên, so với các dự án do nhà nước chỉ định, các công ty Trung Quốc tỏ ra do dự hơn với việc tham gia thị trường Nga. Và trong khi thái độ của người dân Nga đối với Trung Quốc nhìn chung đã được cải thiện rõ rệt,<sup>xix</sup> nhiều công ty Nga tỏ ra lo ngại về việc bị Trung Quốc thu tóm.

#### 4. Hàm ý chiến lược đối với Mỹ, châu Âu và Nhật Bản

##### Tác động đối với Thị trường khí đốt toàn cầu và Sản xuất của Mỹ

Các nghiên cứu về việc Trung Quốc thu tóm tài nguyên trên khắp thế giới thường đặt ra câu hỏi liệu Trung Quốc có “khoá” nguồn cung bằng cách giành quyền sở hữu trực tiếp với các tài sản ở nước ngoài hoặc ký các hợp đồng bao tiêu với những nhà sản xuất chủ chốt. Trong kịch bản xấu nhất, điều này có thể dẫn đến một cuộc chạy đua “được ăn cả ngã về không” nhằm nắm giữ những nguồn tài nguyên có hạn. Một lo ngại kèm theo là chính phủ Trung Quốc một lúc nào đó có thể tạo nên một thị trường mà ở đó ít người mua và nhiều người bán: Trung Quốc sử dụng vai trò to lớn của mình trong các thị trường tài nguyên, kết hợp với việc chính phủ kiểm soát các công ty năng lượng, để thao túng các nguồn tài nguyên và giá tài nguyên nhằm phục vụ cho các mục đích kinh tế và an ninh.<sup>xx</sup> Ví dụ về việc “khoá” nguồn cung có thể là Turkmenistan và Kazakhstan, nơi Trung Quốc hiện nay đã sở hữu lượng cổ

<sup>xvii</sup> Dữ liệu của Tổng cục Hải quan Trung Quốc, xem qua CEIC.

<sup>xviii</sup> Tháng 9/2010, Bộ trưởng Tài chính Nga Alexei Kudrin thông báo rằng chính phủ nước này đang chuẩn bị mỗi năm bán đi tài sản nhà nước trị giá 10 tỷ đôla trong vòng khoảng năm năm. Chín tháng sau, Moscow thành lập Quỹ Đầu tư Trực tiếp Nga (RDIF), một công cụ vốn tư nhân nằm dưới sự quản lý của ngân hàng quốc doanh Vnesheconombank (VEB). Mục tiêu chủ yếu của RDIF là ngăn chặn đà suy giảm dòng vốn FDI vào Nga bằng cách (thu hút) các nhà đầu tư nước ngoài, cả quốc doanh và tư nhân. RDIF đặt mục tiêu đảm bảo được các dự án cùng đầu tư ít nhất đạt yêu cầu như phía Nga mong muốn. Tập đoàn Đầu tư Trung Quốc (CIC), quỹ tài sản quốc gia chính thức của Trung Quốc, trở thành nhà đầu tư nước ngoài đầu tiên cam kết tham gia với RDIF, thông qua việc thành lập Quỹ Đầu tư Nga-Trung (RCFI). Trước đó, tháng 9/2009, CIC mua lại 45% cổ phần của Tập đoàn Dầu khí quốc doanh Nobel của Nga. Để biết thêm thông tin, xem Jacob Koch-Weser and Owen Haake, “China Investment Corporation: Recent Developments in Performance, Strategy, and Governance” (Washington, DC: U.S.-China Economic and Security Review Commission, June 2013), trang 26, 30-31.

<sup>xix</sup> Thái độ của người dân Nga đối với Trung Quốc dường như đã được cải thiện. Một khảo sát được viện thăm dò dư luận FOM công bố hồi tháng 4/2014 cho thấy khoảng ¾ người Nga tin rằng mối quan hệ giữa hai nước có lợi. Khoảng 57% người tham gia khảo sát tin rằng một Trung Quốc mạnh không tạo ra mối đe dọa cho các lợi ích của Nga; năm 2009, người Nga có thái độ ngược lại: 39% không lo ngại về Trung Quốc, trong khi 44% cho rằng Trung Quốc là một mối đe dọa. Deutsche Welle, “Moscow Aims to Trade Energy for Chinese Investment in Russia,” 21/5/2014, xem qua Factiva.

<sup>xx</sup> Để có thêm thông tin về học thuyết này, xem Dambisa F. Moyo, *Winner Take All: China's Race for Resources and What It Means for the World* (New York, NY: Basic Books, 2012), Chương 6.

phần lớn trong các mỏ dầu khí.

Những người phản đối quan điểm này cho rằng đánh giá như vậy là đã không hiểu đúng các động thái của Trung Quốc. Nước này thường đa dạng hoá nguồn cung bằng cách đầu tư vào sản xuất mới tại các vùng ít quan trọng. Trong phần lớn trường hợp, thị trường toàn cầu hiện có tính thanh khoản quá lớn và quá phức tạp, nên không thể bị chỉ một đất nước thao túng. Do theo đuổi mục tiêu lợi nhuận ngày càng tích cực, các doanh nghiệp nhà nước của Trung Quốc ngày càng tập trung theo đuổi các lợi ích riêng. Theo quan điểm của những người này, nếu có thực sự có ý định thao túng giá, Trung Quốc sẽ sử dụng sự độc quyền đối với các nguồn lực trong nước, như nước này từng làm: hạn chế xuất khẩu đất hiếm.<sup>xxi</sup>

Vậy hợp đồng cung ứng khí đốt Nga-Trung có vai trò như thế nào trong cuộc tranh luận này? Dù hợp đồng này không tạo ra mối lo ngại nào cần cảnh báo, việc đánh giá tác động của nó đối với các nhà cung ứng và người tiêu thụ khí đốt cũng rất quan trọng. Với các nhà sản xuất khí đốt tại Mỹ, hợp đồng có thể là một mối lo ngại trong dài hạn. Trong ngắn hạn, xuất khẩu khí đốt của Mỹ sang Trung Quốc có thể sẽ tiếp tục tăng, do hiện nay mức xuất khẩu vẫn rất thấp. Công ty Cheniere Energy, vốn mới đây nhận được giấy phép xuất khẩu từ chính phủ Mỹ, từ năm tới sẽ bắt đầu xuất khẩu LNG từ Louisiana, trong đó phần lớn sẽ tới châu Á. Dù hợp đồng đường ống Nga-Trung có thể đóng góp vào việc làm giảm giá LNG trên toàn thế giới, Cheniere và các nhà phân phối của công ty này sẽ tiếp tục thu được lợi nhuận đáng kể từ khoảng chênh giá giữa Mỹ và châu Á. Tuy nhiên, các nhà phân tích của Societe Generale SA và Sanford C. Bernstein & Co. cảnh báo rằng hợp đồng Nga-Trung có thể khiến các nhà đầu tư dài hạn lo ngại hơn về việc tham gia vào các dự án LNG vốn rất tốn kém tại Mỹ cũng như những nơi khác. Nếu các dự án LNG này đi vào hoạt động trong năm đến mười năm tới, cùng lúc với đường ống Sức mạnh Siberia, giá khí đốt thấp khi đó sẽ khiến lợi nhuận đầu tư sụt giảm.<sup>97</sup>

Tác động tức thì lên châu Âu có thể sẽ không lớn. Gazprom sẽ vận chuyển khí từ các mỏ tại đông Siberia tới Trung Quốc, trong khi nguồn cung cho châu Âu chủ yếu là từ các mỏ ở tây Siberia, điều này đã được các nhà phân tích tại Viện Nghiên cứu Năng lượng Oxford chỉ ra.<sup>98</sup> Theo Laszlo Varro, trưởng bộ phận Thị trường Khí đốt, Than và Điện thuộc Cơ quan Năng lượng Quốc tế, hợp đồng thậm chí có thể có lợi cho châu Âu bởi Trung Quốc sẽ mua ít khí đốt hơn trên thị trường LNG giao ngay, khiến cho nguồn cung dồi dào hơn.<sup>99</sup>

Tuy nhiên, về dài hạn, người tiêu dùng khí đốt tại châu Âu có thể bị ảnh hưởng bởi chiến lược “xoay trục sang châu Á” của Nga. Một dự báo đến năm 2030 cho rằng nếu xuất khẩu khí đốt của Nga sang châu Á đạt 70 tỷ m<sup>3</sup>, và tiêu thụ trong nước của Nga tiếp tục tăng với tốc độ như hiện nay, lượng khí Nga bán cho châu Âu sẽ giảm từ mức 180 tỷ mét khối hiện nay xuống 149 tỷ mét khối. Thậm chí nếu tiêu thụ trong nước của Nga chậm lại, lượng bán sang châu Á cũng sẽ khiến lượng bán sang châu Âu đến năm 2030 chỉ duy trì ở mức như hiện tại.<sup>100</sup>

Với Nhật Bản, hợp đồng có thể tạo ra cả cơ hội và rủi ro. Năm 2012, Nhật Bản nhập khẩu khí đốt gấp ba lần Trung Quốc và nước này phụ thuộc vào nhập khẩu nhiều hơn hẳn Trung Quốc. Sau sự cố Fukushima năm 2011, chính phủ Nhật Bản đã sẵn sàng thay thế năng lượng hạt nhân bằng điện khí. Nhằm đảm bảo nguồn cung dài hạn, các công ty của Nhật Bản đã cùng đầu tư vào các dự án dầu khí tại đảo Sakhalin của Nga. Từ năm 2008 đến 2013, Nhật

<sup>xxi</sup> Để có thêm thông tin về học thuyết này, xem Theodore H. Moran. *China's Strategy to Secure Natural Resources: Risks, Dangers, and Opportunities*. Vol. 92. Washington, DC: Peterson Institute, 2010.

từ chỗ không hề nhập khẩu LNG từ Nga đã nhập 8,6 triệu tấn, gần như toàn bộ nguồn khí của mỏ Sakhalin-2.<sup>101</sup> Nhật Bản có thể hưởng lợi từ hợp đồng Nga-Trung nếu một phần lượng khí từ các mỏ mới tại đông Siberia được hoá lỏng và vận chuyển đến các cảng của Nhật Bản.

Tuy nhiên, cũng như châu Âu, Nhật Bản không thể không tính đến các rủi ro. Gazprom hiện chưa có mối quan hệ suôn sẻ với các đối tác Nhật Bản. Gazprom từng nỗ lực ngăn cản việc xây dựng một đường ống từ Sakhalin-1 đến đảo Hokkaido của Nhật Bản, và cũng từng buộc Mitsui và Mitsubishi giảm cổ phần tại mỏ Sakhalin-2 để giành đa số cổ phần (51%) trong liên danh.<sup>102</sup> Nguồn cung khí Sakhalin từ dự án Vladivostok hiện cũng chưa ổn định, do kế hoạch của Nga bán thêm khí cho Trung Quốc có thể tiêu hết phần lớn vốn ngắn hạn của nước này. Trong tương lai, có thể có một kịch bản trong đó Nga phải quyết định sẽ chuyển khí đến cơ sở tại Vladivostok hay tới đường ống dẫn sang Trung Quốc.<sup>103</sup>

## Hàm ý Địa chính trị trong việc ứng xử với Nga

Ngày 21/5/2014, Ngoại trưởng Mỹ John Kerry, khi nhắc tới mối liên hệ giữa hợp đồng khí đốt Nga-Trung và cuộc khủng hoảng tại Ukraine, đã tuyên bố: “Chúng tôi không thấy có bất cứ mối liên hệ nào tới nguồn cung năng lượng giữa Nga và Trung Quốc; họ đã làm việc này 10 năm nay... Đây không phải là phản ứng đột ngột với những gì đang xảy ra.”<sup>104</sup> Nga không thể sử dụng hợp đồng này để đe dọa châu Âu: lượng khí chuyển tới Trung Quốc vào năm 2019 chỉ bằng dưới ¼ lượng khí Nga chuyển tới châu Âu năm ngoái.

Tuy nhiên, rất khó bỏ qua tính chất thời điểm của thoả thuận. Nó xảy ra chỉ bốn ngày trước cuộc bầu cử tổng thống tại Ukraine, trong đó bằng chứng về sự can thiệp tại các điểm bầu cử tại đông Ukraine khiến một số nhà lập pháp Mỹ kêu gọi tăng cường cấm vận với Nga.<sup>105</sup> Hợp đồng cũng được ký kết trước Hội nghị Thượng đỉnh G7 và chuyến thăm của Tổng thống Barack Obama tới Ba Lan.<sup>106</sup> Hợp đồng khí đốt trị giá 400 tỷ đôla với Trung Quốc, kết hợp với các hợp đồng thương mại song phương, có thể làm giảm tác dụng của các biện pháp cấm vận của phương Tây. Hợp đồng cũng có vai trò quan trọng mang tính biểu tượng, cho thấy giới tinh hoa Nga dường như ít bị cô lập hơn và mang lại hiệu ứng truyền thông tích cực cho CEO Gazprom Miller, người bị các biện pháp cấm vận nhắm đến. Thứ trưởng Ngoại giao Alexei Meshkov nói với các nhà báo tại SPIEF rằng “sự hợp tác tích cực của Nga với Trung Quốc sẽ thúc đẩy lợi ích của châu Âu trong việc xây dựng mối quan hệ đối tác cùng có lợi với Moscow.”<sup>107</sup> Alexei Pushkov, một đồng minh của điện Kremlin và là người đứng đầu uỷ ban các vấn đề quốc tế của hạ viện, cho rằng hợp đồng có “vai trò chiến lược” bởi nó cho Tổng thống Obama thấy rằng ông “nên từ bỏ chính sách cô lập Nga.”<sup>108</sup>

Thêm vào đó, thoả thuận với Trung Quốc được ký kết ngay trong lúc Gazprom chuẩn bị đàm phán việc xuất khẩu khí đốt sang Ukraine trong tương lai. Ukraine phụ thuộc nặng nề vào Nga, không chỉ về khí đốt được trợ giá, vốn được nước này dùng trong các ngành công nghiệp, mà Ukraine cũng nhập khẩu nhiều thép và máy móc công nghiệp nặng từ Nga. Nếu Nga cắt nguồn cung khí đốt tới Ukraine, cả châu Âu và Mỹ đều không thể xuất khẩu lượng khí đốt đủ lớn đến nước này để bù đắp cho lượng thiếu hụt.<sup>109</sup> Với việc Trung Quốc hiện mua khí đốt từ Nga, Moscow có thể tăng sức ép lên Kiev mà ít phải lo ngại về việc làm mất lòng châu Âu.

## Ghi chú

1. BBC, “Putin Praises Russia-China Gas Deal as Largest Ever,” May 21, 2014, via Factiva.
2. Paul J. Saunders, “The Not-So-Mighty Russia-China Gas Deal,” *The National Interest*, May 23, 2014.<http://nationalinterest.org/feature/the-not-so-mighty-russia-china-gas-deal-10518?page=2>.
3. Morena Skalamera, “Pipeline Pivot: Why Russia and China Are Poised to Make Energy History” (Cambridge, MA: Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May 2014).
4. François Godement and Chi Kong Chyong, “Russia and China’s Gas Deal: Ignore the Hype,” *European Council on Foreign Relations*, May 23, 2014.[http://ecfr.eu/blog/entry/russia\\_and\\_chinas\\_gas\\_deal\\_ignore\\_the\\_hype#sthash.FSumkoVj.dpuf](http://ecfr.eu/blog/entry/russia_and_chinas_gas_deal_ignore_the_hype#sthash.FSumkoVj.dpuf)
5. Morena Skalamera, “Pipeline Pivot: Why Russia and China Are Poised to Make Energy History”(Cambridge, MA: Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May2014), p.1.
6. Morena Skalamera, “Pipeline Pivot: Why Russia and China Are Poised to Make Energy History”(Cambridge, MA: Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May2014), p.1.
7. Ding Ying, “A Gas Bond - Energy Cooperation Will Serve as a New Link between China and Russia,”*Beijing Review*, May 22, 2014, via Factiva.
8. Bill White, “Stakes Are Big in Russia-China Gas Supply Talks” (Alaska Natural Gas TransportationProjects: Office of the Regional Coordinator, February 11, 2013).
9. Bill White, “Stakes Are Big in Russia-China Gas Supply Talks” (Alaska Natural Gas TransportationProjects: Office of the Regional Coordinator, February 11, 2013).
10. Sergey Paltsev, “Scenarios for Russia’s Natural Gas Exports to 2050,” *Energy Economics* 42 (2014):268; Bill White, “Stakes Are Big in Russia-China Gas Supply Talks” (Alaska Natural Gas TransportationProjects: Office of the Regional Coordinator, February 11, 2013).

11. Keun-Wook Paik, “Through the Dragon Gate? A Window of Opportunity for Northeast Asian Gas Security” (London, UK: Chatham House, May 2012), p.12.

12. Keun-Wook Paik, “Through the Dragon Gate? A Window of Opportunity for Northeast Asian Gas Security” (London, UK: Chatham House, May 2012), p.12.

13. Ricki Wang, “Nationwide Gas Pricing Reform in China Raises Demand Concerns,” ICIS News, July 2, 2013. <http://www.icis.com/resources/news/2013/07/02/9683579/nationwide-gas-pricing-reform-in-china-raises-demand-concerns/>.

14. Keun-Wook Paik, “Through the Dragon Gate? A Window of Opportunity for Northeast Asian Gas Security” (London, UK: Chatham House, May 2012), p.12.

15. Statistics from the International Energy Agency, 2012 <http://www.iea.org/publications/freepublications/publication/kwes.pdf>.

16. Andrew Erickson and Gabriel B. Collins, “China’s Oil Security Pipe Dream: The Reality, and Strategic Consequences, of Seaborne Imports,” *Naval War College Review* 63:2 (Spring 2010): 90.

17. Bill White, “Stakes Are Big in Russia-China Gas Supply Talks” (Alaska Natural Gas Transportation Projects: Office of the Regional Coordinator), February 11, 2013.

18. Keun-Wook Paik, “The Role of Russian Gas in China’s Energy Supply Strategy.” *Asia Europe Journal* 11:3 (2013): 326-327.

19. Elena Shadrina and Michael Bradshaw, “Russia’s Energy Governance Transitions and Implications for Enhanced Cooperation with China, Japan, and South Korea,” *Post-Soviet Affairs* 29:6 (2013): 491.

20. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, “The Future of Russian Gas Exports to East Asia: Feasibility and Market Implications,” *Futures* 43, no. 10 (2011): 1072.

21. Amie Tsang, “Why Putin Needs the Gazprom Deal,” *Financial Times*, May 21, 2014, via Factiva.

22. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, “The Future of Russian Gas Exports to East Asia: Feasibility and Market Implications,” *Futures* 43, no. 10 (2011): 1072.

23. Elena Kropatcheva, “He Who Has the Pipeline Calls the Tune? Russia's Energy Power Against the Background of the Shale “Revolutions,” *Energy Policy* 66 (2014): 5.

24. Sergey Paltsev, "Scenarios for Russia's Natural Gas Exports to 2050," *Energy Economics* 42 (2014):263.
25. Elena Kropatcheva, "He Who Has the Pipeline Calls the Tune? Russia's Energy Power Against the Background of the Shale "Revolutions," *Energy Policy* 66 (2014): 3-4.
26. Elena Kropatcheva, "He Who Has the Pipeline Calls the Tune? Russia's Energy Power Against the Background of the Shale "Revolutions," *Energy Policy* 66 (2014): 4-5.
27. Elena Kropatcheva, "He Who Has the Pipeline Calls the Tune? Russia's Energy Power Against the Background of the Shale "Revolutions," *Energy Policy* 66 (2014): 5.
28. Leslie Palti-Guzman, "Don't Cry for the Nabucco Pipeline," Reuters, May 1, 2014, via Factiva; Clara Weiss, "European Union's Nabucco Pipeline Project Aborted," *World Socialist Website*, July 13, 2013, via Factiva.
29. Elena Kropatcheva, "He Who Has the Pipeline Calls the Tune? Russia's Energy Power Against the Background of the Shale "Revolutions," *Energy Policy* 66 (2014): 4-5.
30. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, "The Future of Russian Gas Exports to East Asia: Feasibility and Market Implications," *Futures* 43, no. 10 (2011): 1076.
31. Alexandros Petersen and Katinka Barysch, "Russia, China, and the Geopolitics of Energy in Central Asia," Center for European Reform (November 2011).
32. Alexandros Petersen and Katinka Barysch, "Russia, China, and the Geopolitics of Energy in Central Asia," Center for European Reform (November 2011).
33. RT, "Russia and China Seal Historic \$400bn Gas Deal," May 21, 2014, via Factiva.
34. Keun-Wook Paik, "The Role of Russian Gas in China's Energy Supply Strategy." *Asia Europe Journal* 11:3 (2013): 332-335.
35. BBC, "Putin Praises Russia-China Gas Deal as Largest Ever," May 21, 2014, via Factiva.
36. "Wood Mackenzie: Russia-China Gas Deal Opens Up 'New Europe' for Gazprom," Wood MacKenzie press release via Downstreamtoday.com, May 22, 2014. <http://www.downstreamtoday.com/News/ArticlePrint.aspx?aid=43259&AspxAutoDetectCookieSupport=1>.
37. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, "The Future of Russian Gas Exports to East Asia:

Feasibility and Market Implications,” *Futures* 43, no. 10 (2011): 1075-1076.

38. Keun-Wook Paik, “The Role of Russian Gas in China’s Energy Supply Strategy,” *Asia Europe Journal* 11:3 (2013): 334.

39. “Wood Mackenzie: Russia-China Gas Deal Opens Up 'New Europe' for Gazprom,” Wood MacKenzie press release via [Downstreamtoday.com](http://www.downstreamtoday.com), May 22, 2014. <http://www.downstreamtoday.com/News/ArticlePrint.aspx?aid=43259&AspxAutoDetectCookieSupport=1>.

40. Joe Parson, “China’s Big Bargaining Chip Against Gazprom,” *Moscow Times*, May 18, 2014.

41. William Wan and Abigail Hauslohner, “China, Russia Sign \$400 Billion Gas Deal,” *Washington Post*, May 21, 2014, via Factiva.

42. William Wan and Abigail Hauslohner, “China, Russia Sign \$400 Billion Gas Deal,” *Washington Post*, May 21, 2014, via Factiva.

43. Jane Perlez, “China and Russia Reach Major Gas Deal,” *New York Times*, May 21, 2014, via Factiva.

44. Keun-Wook Paik, “The Role of Russian Gas in China’s Energy Supply Strategy.” *Asia Europe Journal* 11:3 (2013): 330-332.

45. Morena Skalamera, “Booming Synergies in Sino-Russian Natural Gas Partnership,” (Cambridge, MA:Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May 2014).

46. Jane Perlez, “China and Russia Reach Major Gas Deal,” *New York Times*, May 21, 2014, via Factiva.

47. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, “The Future of Russian Gas Exports to East Asia: Feasibility and Market Implications,” *Futures* 43, no. 10 (2011): 1079.

48. Sergey Paltsev, “Scenarios for Russia’s Natural Gas Exports to 2050,” *Energy Economics* 42 (2014):265.

49. RIA Novosti, “Russia-China Gas Contract Includes Take-or-Pay Provision,” May 21, 2014, via Factiva.

50. Erica Downs, “Inside China, Inc.: China Development Bank’s Cross-Border Energy Deals,” *Brookings John L. Thornton Monograph Series* 3, March 2011.



51. Robert Tuttle, Anna Shiryayevskaya, and Isis Almeida, "Russia-China Deal to Damp LNG Prices as Output Rises," *Bloomberg*, May 22, 2014, via Factiva.

52. Elena Shadrina and Michael Bradshaw, "Russia's Energy Governance Transitions and Implications for Enhanced Cooperation with China, Japan, and South Korea," *Post-Soviet Affairs* 29:6 (2013): 492.

53. RIA Novosti, "Russian Finance Ministry to Consider Tax Breaks on Gas Deliveries to China," May 22, 2014, via Factiva.

54. Joe Parson, "China's Big Bargaining Chip Against Gazprom," *The Moscow Times*, May 18, 2014.

55. Michael Birnbaum, "Russia Threatens Embattled Ukraine with Cutoff of Gas," *Washington Post*, June 1, 2014, via Factiva.

56. CCTV-Xinwen, "Sino-Russian 'Joint Sea-2014' Exercise Features 'Three First Times,'" Television, May 20, 2014. Hosted by Open Source Center. ID: CHR2014052031570550.

57. Peter Dunai and Matthew Smith, "Russia, China S-400 Deal Moves Forward," March 31, 2014. <http://www.janes.com/article/36226/russia-china-s-400-deal-moves-forward>; *Want China Times* (Taiwan), "Russia to Give China More Advanced Submarine Technology," March 25, 2014. <http://www.wantchinatimes.com/news-subclass-cnt.aspx?cid=1101&MainCatID=11&id=20140325000079>; Peter Wood, "How China Plans to Use the Su-35," *Diplomat*, November 27, 2013. <http://thediplomat.com/2013/11/how-china-plans-to-use-the-su-35/?allpages=yes>; BBC News, "China Buys Fighter Jets and Submarines from Russia," March 25, 2013. <http://www.bbc.co.uk/news/world-asia21930280>.

58. *Beijing Youth Daily* (Beijing Qingnian Bao), "Xi Jinping Meets Putin: Cannot Allow Tragedy of Militarist Invasions to Be Repeated [Xi Jinping huiwu Pujing: juebu xu junguo zhuyi qinlue beiju chongyan]," May 21, 2014.

59. Swaran Singh, "Xi's Proactive Foreign Policy Fruitful," *China Daily*, March 19, 2014. [http://www.chinadaily.com.cn/opinion/2014-03/19/content\\_17358201.htm](http://www.chinadaily.com.cn/opinion/2014-03/19/content_17358201.htm); Leslie Gelb and Dimitri Simes, "A New Anti-American Axis?" *New York Times*, July 6, 2013. [http://www.nytimes.com/2013/07/07/opinion/sunday/a-new-anti-americanaxis.html?pagewanted=all&\\_r=0](http://www.nytimes.com/2013/07/07/opinion/sunday/a-new-anti-americanaxis.html?pagewanted=all&_r=0).

60. Yu Bin, "China-Russia Relations: 'Western Civil War' Déjà Vu?" *Comparative Connections* 15:3 (May 2014). <http://csis.org/publication/comparative-connections-v16-n1-china-russia>.

61. Michelle Nichols and Louis Charbonneau, "Russia, China Veto U.N. Bid to Refer Syria to International Court," Reuters, May 23, 2014. <http://www.reuters.com/article/2014/05/23/us-syria-crisis-un-iccidUSBREA4M03220140523>.

62. RIA Novosti, "Russia, China to Closely Coordinate Actions in UN Security Council," May 14, 2014, via Factiva.

63. Lu Yu, "Commentary: West Should Work With, not Against, Russia in Handling Ukraine Crisis," *Xinhua* (English edition), March 3, 2014. [http://news.xinhuanet.com/english/indepth/201403/03/c\\_133154966.htm](http://news.xinhuanet.com/english/indepth/201403/03/c_133154966.htm).

64. Deutsche Welle, "Moscow Aims to Trade Energy for Chinese Investment in Russia," May 21, 2014 via Factiva.

65. Angus Grigg, "China's Xi Warns US to Stay Out of Asia," *The Australian Financial Review*, May 22, 2014, via Factiva.

66. Steve Gutterman, "Putin Tells Investors Russia Wants Good Ties, Respect," Reuters, May 22, 2014, via Factiva; *Beijing Youth Daily* (Beijing Qingnian Bao), "Xi Jinping Meets Putin: Cannot Allow Tragedy of Militarist Invasions to Be Repeated [Xi Jinping huiwu Pujing: juebu xu junguo zhuyi qinlue beijuchongyan]," May 21, 2014.

67. Alexandros Petersen and Katinka Barysch, "Russia, China, and the Geopolitics of Energy in Central Asia," Center for European Reform (November 2011).

68. Andrew C. Kuchins, "Russia and CIS in 2013: Russia's Pivot to Asia," *Asian Survey* 54:1 (January/February 2014): 136.

69. Andrew C. Kuchins, "Russia and CIS in 2013: Russia's Pivot to Asia," *Asian Survey* 54:1 (January/February 2014): 135.

70. Alexandros Petersen and Katinka Barysch, "Russia, China, and the Geopolitics of Energy in Central Asia," Center for European Reform (November 2011).

71. Morena Skalamera, "Booming Synergies in Sino-Russian Natural Gas Partnership" (Cambridge, MA: Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May 2014).

72. Morena Skalamera, “Booming Synergies in Sino-Russian Natural Gas Partnership” (Cambridge, MA:Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May 2014).

73. RIA Novosti, “Outcomes of Putin's Visit to China, Multiple Achievements of Day One,” May 20, 2014, via Factiva.

74. Denis Pinchuk and Lidia Kelly, “Gazprom Unit, Novatek Sign Deal on Yamal Gas Supply,” May 23, 2014, via Factiva.

75. Morena Skalamera, “Booming Synergies in Sino-Russian Natural Gas Partnership” (Cambridge, MA:Harvard Kennedy School, Belfer Center for Science and International Affairs, May 2014); RIA Novosti, “Rosneft Expects Increase in Gas Production of up to 30Bln Cubic Meters,” May 22, 2014, via Factiva.

76. *Twenty-First Century Business Herald*, “China and Russia Sign over 30 Cooperation Agreements[Zhong’e qianshu 30 duo fen hezuo xieyi],” May 21, 2014, via Factiva.

77. RIA Novosti, “Outcomes of Putin's Visit to China, Multiple Achievements of Day One,” May 20, 2014, via Factiva.

78. Xinhua, “China and Russia to Jointly Construct Refinery in Tianjin with 16 Million Ton Capacity[Zhong’e lianhe jian Tianjin lianyouchang nian channeng jiang da 1600 wan dun],” May 22, 2014, via Factiva.

79. Katya Golubkova, “Russia Targets Shale Oil Boom by Next Decade,” Reuters, May 22, 2014, via Factiva.

80. Reuters, “Putin Ally Expects Flurry of China Deals in New Role,” May 22, 2014, via Factiva.

81. Ding Ying, “A Gas Bond - Energy Cooperation Will Serve as a New Link between China and Russia,” *Beijing Review*, May 22, 2014, via Factiva.

82. Wall Street CN, “Progress on Abandoning the Dollar: China and Russia Increase Currency Swaps [Qumeiyuanhua jinxing shi: Zhong’e jiada zhijie huobi jiaoyi],” May 21, 2014, via Factiva; RT, “Russia’s VTB and Bank of China Agree on Domestic Currency Settlements,” May 20, 2014. <http://rt.com/business/160124-vtb-bank-china-currencies/>  
<http://rt.com/business/160124-vtb-bank-chinacurrencies/>.

83. *The BRICS Post*, “China-Russia Discussing Currency Swaps Package,” May 9, 2014.<http://thebricspost.com/china-russia-discussing-currency-swaps-package/#.U4TisPldXmc>.
84. RIA Novosti, “Outcomes of Putin's Visit to China, Multiple Achievements of Day One,” May 20, 2014, via Factiva.
85. Raffaello Pantucci and Alexandros Petersen, “China’s Inadvertent Empire,” *The National Interest*(November-December 2012).
86. Prime News, “Russian Grids Signs Cooperation Deal with Chinese Grid Firm,” May 20, 2014, via Factiva.
87. Li Xuejing, “[Jilin yu E Suma Jituan ni hejian Zalubino wanneng haigang],” Xinhua, May 23, 2014, via Factiva.
88. Huanqiu Net, “Russian Media: China and Russia Could Jointly Develop Large Aircraft; Russia May Transfer Aerospace Technology to China [E’mei: Zhong’e jiang heyan da feiji, E huo duihua kaifanghangkong jishu],” May 21, 2014, via Factiva.
89. *Twenty-First Century Business Herald*, “China and Russia Sign over 30 Cooperation Agreements[Zhong’e qianshu 30 duo fen hezuo xieyi],” May 21, 2014, via Factiva.
90. RIA Novosti, “Outcomes of Putin's Visit to China, Multiple Achievements of Day One,” May 20, 2014, via Factiva.
91. RIA Novosti, “Russia's Gazprom Plans First Direct Gas Deliveries to China in 2019,” May 23, 2014, via Factiva.
92. *The BRICS Post*, “China-Russia Discussing Currency Swaps Package,” May 9, 2014. <http://thebricspost.com/china-russia-discussing-currency-swaps-package/#.U4TisPldXmc>.
93. RIA Novosti, “SPIEF to Unite Businesses Worldwide Amid Looming Sanctions and Contraction,” May 21, 2014, via Factiva.
94. *The Economist*, “Economic and Financial Indicators,” May 3, 2014, p.80
95. Deutsche Welle, “Moscow Aims to Trade Energy for Chinese Investment in Russia,” May 21, 2014 via Factiva.
96. *The BRICS Post*, “China-Russia Discussing Currency Swaps Package,” May 9, 2014.<http://thebricspost.com/china-russia-discussing-currency-swaps-package/#.U4TisPldXmc>.

97. Robert Tuttle, Anna Shiryayevskaya, and Isis Almeida, "Russia-China Deal to Damp LNG Prices as Output Rises," Bloomberg, May 22, 2014, via Factiva.
98. Robert Tuttle, Anna Shiryayevskaya, and Isis Almeida, "Russia-China Deal to Damp LNG Prices as Output Rises," Bloomberg, May 22, 2014, via Factiva.
99. Xinhua, "China Gas Deal Not to Affect EU Supplies: IEA," May 22, 2014, via Factiva.
100. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, "The Future of Russian Gas Exports to East Asia: Feasibility and Market Implications," *Futures* 43, no. 10 (2011): 1079.
101. Mari Iwata, "Japan Looks to Stay on Tap for Russian Energy," *Wall Street Journal*, May 21, 2014, via Factiva.
102. Rafael Fernández and Enrique Palazuelos, "The Future of Russian Gas Exports to East Asia: Feasibility and Market Implications," *Futures* 43, no. 10 (2011): 1075.
103. Mari Iwata, "Japan Looks to Stay on Tap for Russian Energy," *Wall Street Journal*, May 21, 2014, via Factiva.
104. "Kerry Says Russia-China Gas Deal Not Linked to Ukraine," Reuters, May 21, 2014, via Factiva.
105. Spencer Ackerman, "Ukraine Crisis: U.S. Senators 'Frustrated' with White House Sanctions Strategy," *The Guardian*, May 6, 2014. <http://www.theguardian.com/world/2014/may/06/us-senators-white-house-russia-sanctions-ukraine>.
106. Ian Traynor, "Obama and Merkel Warn of Tougher Sanctions against Russia over Ukraine," *The Guardian*, June 4, 2014. <http://www.theguardian.com/world/2014/jun/04/obama-russia-dark-tactics-ukraine>.
107. RIA Novosti, "Russia-China Cooperation to Motivate EU to Strengthen Ties With Moscow – Foreign Ministry," May 23, 2014, via Factiva.
108. Louise Watt and Vladimir Isachenkov, "China Signs 30-Year Deal for Russian Natural Gas," Associated Press, May 21, 2014, via Factiva.
109. Michael Birnbaum, "Russia Threatens Embattled Ukraine with Cutoff of Gas," *Washington Post*, June 1, 2014, via Factiva.

# **GIỚI THIỆU DỰ ÁN BIÊN DỊCH TÀI LIỆU HỌC THUẬT VỀ KINH TẾ VÀ CHIẾN LƯỢC TRUNG QUỐC**

## **Mục đích**

*Dự án Biên dịch tài liệu học thuật về Kinh tế và Chiến lược Trung Quốc* là một dự án phi chính trị, phi thương mại và phi lợi nhuận do Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES) tổ chức thực hiện nhằm mục đích cung cấp, phát triển nguồn học liệu có giá trị, cập nhật những thông tin kịp thời và có hệ thống, đồng thời cung cấp những nhận định sâu sắc về chuyên ngành nghiên cứu kinh tế và chiến lược Trung Quốc bằng tiếng Việt, góp phần thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề về Trung Quốc tại Việt Nam.

## **Hoạt động chính**

Hoạt động chính của *Dự án Biên dịch tài liệu học thuật về Kinh tế và Chiến lược của Trung Quốc* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Trung, tiếng Anh về các vấn đề của Trung Quốc, trong đó chủ yếu là về lĩnh vực kinh tế, chiến lược.

Nguồn tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, tài liệu hội thảo khoa học hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực Kinh tế và Chiến lược của Trung Quốc;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đông đảo độc giả quan tâm.

Trang chủ VEPR: [www.vepr.org.vn](http://www.vepr.org.vn)

Thông tin thêm về dự án: Đang cập nhật

Danh mục các bài đã xuất bản: Đang cập nhật

Theo dõi Dự án trên Facebook:

<https://www.facebook.com/DuAnBienDichKinhTeChienLuocTQ>

Mọi ý kiến đóng góp và trao đổi xin vui lòng gửi tới:

Ms. Nguyễn Thị Thanh Tú

Email: [vcres@vepr.org.vn](mailto:vcres@vepr.org.vn)

Hotline: 0906 069 196



---

## NHỮNG TÁC PHẨM DỊCH KHÁC

**TLD-06 Trung Quốc trước bước ngoặt: Mười thách thức cải cách chủ yếu**

**TLD-07 Chính trường Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình**

**TLD-08 Đông Nam Á: Dưới cái bóng của Trung Quốc**

**TLD-09 Mười sáu nỗi sợ hãi: Tâm lý chiến lược của Trung Quốc**

---

### LIÊN HỆ

**Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Trung Quốc thuộc VEPR (VCES)**

Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR)

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ: Phòng 707, Nhà E4  
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy  
Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-4) 3 754 7506 -704/714

Fax: (84-4) 3 754 9921

Email: [nguyen.thanhtu@vepr.org.vn](mailto:nguyen.thanhtu@vepr.org.vn)

Website: [www.vepr.org.vn](http://www.vepr.org.vn)

Bản quyền © VCES 2015